

# FOREX NÂNG CAO

## Cuốn I

Nguồn: Sưu tầm

Chỉnh sửa bởi: [biinfo.info](http://biinfo.info)

# Mục lục

I.	CÁC DẠNG PHÂN TÍCH CHÍNH .....	5
○	Phân tích kỹ thuật.....	5
○	Phân tích cơ bản.....	6
○	Cách phân tích thị trường nào tốt nhất.....	7
II.	Các dạng biểu đồ.....	8
▪	Biểu đồ đường kẻ (Line chart).....	8
▪	Biểu đồ thanh giá (Bar chart).....	8
▪	Biểu đồ nến (Candlesticks chart).....	9
III.	Biểu đồ nến Nhật.....	11
○	Giới thiệu về nến Nhật.....	11
▪	Mua – Bán:.....	12
▪	Cuộc chiến giữa mua và bán:.....	12
○	Các loại nến cơ bản .....	13
▪	Marubozu:.....	13
▪	Spinning top ( bông vù ) :.....	13
▪	Doji :.....	14
▪	Candle kết hợp: .....	15
○	Các mô hình nến đảo chiều .....	15
▪	Dấu hiệu xu hướng đảo chiều tăng giá ( bullish reversal ).....	16
▪	Dấu hiệu xu hướng đảo chiều xuống giá ( bearish reversal ) .....	18
○	Tổng kết về nến Nhật .....	21
IV.	SUPPORT (mức hỗ trợ) & RESISTANCE (mức kháng cự).....	21
○	Xác lập giá.....	22
○	Kết luận.....	23
○	Support là gì? .....	23
▪	Mức support được thiết lập căn cứ vào đâu? .....	24
○	Resistance là gì? .....	24
▪	Mức resistance được thiết lập căn cứ vào đâu? .....	24
○	Phương pháp nào để thiết lập support và resistance? .....	25
▪	Mức cao và mức thấp:.....	25
▪	Support = Resistance.....	25
○	Đường xu hướng.....	26
○	Kênh xu hướng.....	27
○	Nhận diện xu hướng .....	28
V.	Fibonacci.....	34

○ Fibonacci thoái lui .....	35
○ Mức Fibonacci bị phá vỡ .....	39
○ Kết hợp Fibonacci với mức hỗ trợ và kháng cự.....	41
○ Kết hợp Fibonacci với nền .....	43
○ Fibonacci mở rộng.....	45
▪ Các mục tiêu lấy lợi nhuận .....	46
▪ Tóm tắt các bước :.....	46
▪ Một vài gợi ý khi sử dụng Fibonacci mở rộng .....	47
○ Tổng kết Fibonacci .....	47
VI. Moving Average (đường trung bình di động) .....	48
○ Đường trung bình di động là gì? .....	48
○ Đường trung bình SMA - EMA .....	48
▪ Đường trung bình di động đơn giản SMA (SMA viết tắt từ Simple Moving Average) ..	48
▪ Đường trung bình di động hàm mũ EMA (EMA viết tắt từ Exponential Moving Average)	50
○ Cách sử dụng Moving Average .....	52
▪ Sử dụng theo xu hướng.....	52
▪ Xác định support và resistance:.....	52
▪ Sử dụng 2 đường trung bình di động cắt nhau:.....	53
○ Đường trung bình giao dịch bắt chéo (Moving average crossover trading) .....	53
○ Mức hỗ trợ và kháng cự động .....	54
○ Tổng kết : Đường trung bình di động.....	56
VII. Bollinger Band .....	57
○ Sự bật lại dải Bollinger .....	57
○ Bollinger thắt chặt.....	58
VIII. Đường trung bình di động đồng quy phân kỳ MACD.....	59
○ Ví dụ về MACD trên biểu đồ.....	60
○ Ví dụ về đường MACD lên cao và xuống thấp .....	60
○ Ví dụ về đường dấu hiệu Signal line EMA9 .....	61
○ Ví dụ về MACD histogram.....	61
○ Cách sử dụng MACD Histogram.....	62
○ Giao dịch theo dấu hiệu phân kỳ của MACD: .....	62
○ Giao dịch theo MACD cắt nhau .....	63
○ MACD cắt đường Zero:.....	63
IX. Parabolic SAR .....	64

X.	Stochastics .....	65
○	Sử dụng Stochastics như thế nào ? .....	65
XI.	RSI-Chỉ số sức mạnh liên quan.....	66
○	Cách sử dụng RSI .....	66
XII.	Chỉ số ADX – Average Directional Index .....	67
XIII.	Kết hợp các công cụ chỉ dẫn.....	70

# I. CÁC DẠNG PHÂN TÍCH CHÍNH

## 3 dạng phân tích thị trường

Để bắt đầu, chúng ta hãy xem 3 cách mà bạn có thể phân tích và phát triển ý tưởng để giao dịch trong thị trường. Đó là 3 dạng cơ bản trong phân tích thị trường:

1. Phân tích kỹ thuật
2. Phân tích cơ bản
3. Phân tích tâm lý thị trường

Luôn có sự tranh luận dạng phân tích nào tốt hơn, nhưng để nói cho bạn biết sự thật thì bạn cần biết tất cả chúng.



Nó giống như một chiếc ghế đẩu 3 chân, nếu một chân yếu, chiếc ghế sẽ vỡ với sức nặng của bạn. Tương tự trong giao dịch forex, nếu khả năng phân tích của bạn trong bất kỳ dạng nào còn yếu, và bạn bỏ qua nó, bạn đã đánh mất một cơ hội giảm thiểu khả năng thua lỗ của mình.

### ○ Phân tích kỹ thuật

Phân tích kỹ thuật là một khuôn khổ mà nhà giao dịch nghiên cứu sự di động của giá.

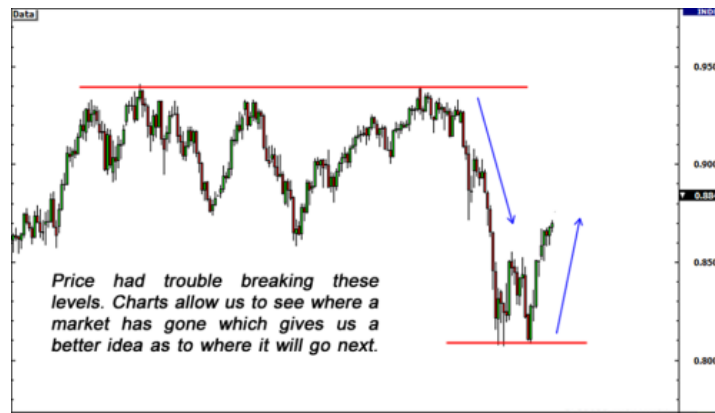
Lý thuyết này là một người có thể sự di chuyển của giá cả trong lịch sử và xác định điều kiện giao dịch hiện tại và biến động giá tiềm năng.

Dấu hiệu chính cho việc sử dụng phân tích kỹ thuật là, về mặt lý thuyết, tất cả các thông tin thị trường được phản ánh qua giá cả. Nếu giá cả phản ánh tất cả thông tin hiện có, vậy sự biến động giá là tất cả cái chúng ta cần để thực hiện một giao dịch.

Bây giờ, bạn đã bao giờ nghe câu này ? “ Lịch sử có xu hướng lặp lại chính nó ”, quen thuộc phải không?

Vâng, đó là vấn đề cơ bản của phân tích kỹ thuật! Nếu một mức giá thể hiện như một mức hỗ trợ hay kháng cự trong quá khứ, nhà giao dịch sẽ chú ý nó và thiết lập giao dịch của họ quanh mức giá này.

Phân tích kỹ thuật tìm kiếm những mô hình giống nhau mà đã được hình thành trong quá khứ, và sẽ thiết lập ý tưởng giao dịch theo sự biến động của giá diễn ra giống với cách mà nó đã hình thành trước đó.



Trong thế giới giao dịch Forex, khi một người nào đó nói phân tích kỹ thuật, điều đầu tiên ta nghĩ đến đó là biểu đồ. Phân tích kỹ thuật sử dụng biểu đồ bởi vì đó là con đường dễ nhất để hình dung thông tin lịch sử!

Bạn có thể tìm thấy thông tin lịch sử giúp bạn xác định xu hướng và mô hình, điều có thể giúp bạn tìm ra cơ hội giao dịch tốt.

Một điều đáng chú ý là do ảnh hưởng của tất cả các nhà giao dịch dựa vào phân tích kỹ thuật, những mô hình giá và tín hiệu chỉ dẫn có xu hướng tự hình thành. Khi ngày càng nhiều nhà giao dịch tìm kiếm các mức giá nhất định, các mô hình biểu đồ, thì nhiều khả năng những mô hình này sẽ tự xuất hiện trên thị trường.

Bạn nên biết rằng phân tích kỹ thuật rất chủ quan. Nếu hai nhà giao dịch cùng thiết lập chính xác một hệ thống biểu đồ hoặc tín hiệu chỉ dẫn không có nghĩa họ sẽ cùng có ý tưởng về sự biến động của giá.

Điều quan trọng là bạn cần hiểu khái niệm phân tích kỹ thuật, từ đó bạn sẽ không bị bối rối khi ai đó nói về Fibonacci, Bollinger bands, hoặc Pivot points.

### **Fibonacci? Bollinger bands? Pivot points?**

Bây giờ chúng tôi biết bạn đang nghĩ “ chà, những tay này thật thông minh, họ sử dụng những từ ngữ khó hiểu như Fibonacci và Bollinger. Mình chắc không bao giờ học được chúng”

Đừng lo lắng quá nhiều. Sau khi bạn hoàn tất chương trình học của chúng tôi, bạn cũng sẽ .... “thông minh” như vậy

#### **○ Phân tích cơ bản**

Phân tích cơ bản là cách bạn nhìn vào thị trường bằng việc phân tích sức mạnh kinh tế tài chính, xã hội và chính trị, có ảnh hưởng đến việc cung cầu của một tài sản. Nó giống như bài học về cung cấp và nhu cầu để xác định giá cả trong kinh tế.

Sử dụng sự cung cầu như một chỉ dẫn mà giá cả đạt đến thì dễ nhưng điều khó là việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc cung cấp và nhu cầu.

Nói cách khác, bạn phải tìm các yếu tố khác nhau để xác định nền kinh tế. Bạn phải hiểu lý do tại sao và như thế nào các sự kiện như gia tăng tỷ lệ thất nghiệp ảnh hưởng đến nền kinh tế của một quốc gia, và cuối cùng mức độ như cầu đối với đồng tiền đó.

Ý tưởng đằng sau của dạng phân tích này là nếu triển vọng kinh tế hiện tại hoặc tương lai của một quốc gia là tốt, thì đồng tiền của họ sẽ vững chắc. Một nền kinh tế tốt hơn có thể xét đến việc có nhiều hơn các doanh nghiệp nước ngoài và nhà đầu tư ở nước đó. Điều này tăng cường việc cần thiết mua tiền tệ của họ.

Tóm lại, phân tích cơ bản là :

Ví dụ, nếu nói đồng dollar Mỹ được tăng cường sức mạnh bởi nền kinh tế Mỹ phục hồi. Một khi kinh tế tốt hơn, tỷ lệ lãi suất có thể sẽ tăng để kiểm soát sự tăng trưởng và lạm phát.

Lãi suất cao hơn làm cho tài sản tài chính bằng đồng dollar Mỹ hấp dẫn hơn. Và kết quả là giá trị đồng dollar sẽ tăng thêm.

Sau này trong bài học, bạn sẽ tìm hiểu dữ liệu kinh tế mà điều khiển tỷ giá đồng tiền, và tại sao nó làm như vậy. Bạn sẽ biết ai là Fed Chairman, và doanh số bán lẻ phản ánh kinh tế như thế nào.

Nhưng đó là bài học khác vào thời điểm khác. Bây giờ, bạn chỉ cần biết rằng, phân tích cơ bản là các phân tích tiền tệ thông qua điểm mạnh và điểm yếu của nền kinh tế quốc gia đó. Nó sẽ rất là tuyệt vời đấy, tôi tin chắc như vậy.

### ○ Cách phân tích thị trường nào tốt nhất

Ahh, đây là một câu hỏi đáng giá triệu đô...

Trong suốt con đường kinh doanh ngoại hối, bạn sẽ thấy những người ủng hộ mạnh mẽ đối với từng dạng phân tích. Đừng để bị lừa bởi những phần tử cực đoan này. Không có cái nào tốt hơn cái nào, chúng chỉ là những cách nhìn khác nhau về thị trường. Bạn nên giao dịch dựa vào dạng phân tích mà bạn cảm thấy thoải mái nhất và có thể có lợi nhuận với nó.

Tóm lại, **phân tích kỹ thuật** là nghiên cứu về biến động của giá trên biểu đồ, trong khi đó **phân tích cơ bản** mang một cái nhìn về sự vận hành kinh tế của một quốc gia.

**Phân tích tâm lý thị trường** xác định liệu thị trường tăng hay giảm về triển vọng cơ bản trong hiện tại hoặc tương lai.

Các yếu tố cơ bản hình thành tâm lý, trong khi phân tích kỹ thuật giúp chúng ta hình dung ra tình cảm và áp dụng vào thiết lập giao dịch của mình.

Cả ba đều gắn kết giúp bạn tạo ra một ý tưởng giao dịch hiệu quả. Tất cả lịch sử biến động giá cả và số liệu kinh tế đều có ngay đó, tất cả cái bạn phải làm là đặt vào trong sự suy nghĩ và đưa kỹ năng phân tích vào để kiểm tra.

Chúng ta sẽ xem lại chiếc ghế đầu 3 chân để nhấn mạnh tầm quan trọng của cả 3 dạng phân tích, lấy một chân ra chiếc ghế sẽ ngã !!

*Để trở thành một bậc thầy trong kinh doanh ngoại hối, bạn cần biết cách sử dụng hiệu quả 3 dạng phân tích. Tôi sẽ cho bạn thấy một ví dụ nếu chỉ tập trung một dạng phân tích có thể biến thành một thảm họa.*

- Hãy nói rằng bạn đang nhìn vào biểu đồ và tìm thấy một cơ hội giao dịch tốt. Bạn rất là phấn khích nghĩ về việc tiền sẽ chảy nước vào tài khoản giao dịch. Bạn nói với chính mình " waa, chưa bao giờ thấy được một cơ hội giao dịch cặp GBP/USD hoàn hảo như vậy!!! "
- Sau đó bạn đặt lệnh mua GBP/USD.
- Nhưng xem kìa, thị trường đột ngột di chuyển 100 pip nhưng.. theo hướng ngược lại. Một ngân hàng của Anh đã đệ đơn xin phá sản. Đột nhiên, tình cảm của mọi người đối với thị trường Anh giảm sút và một lượng lớn nhà giao dịch bán tháo đồng Bảng.
- Khuôn mặt bạn biến dạng, bạn ném chiếc máy tính và bắt đầu nghiền nát nó. Cuối cùng bạn mất rất nhiều tiền và máy tính thì vỡ thành tởm mảnh.

*Và đó là điều xảy ra khi bạn hoàn toàn bỏ qua phân tích cơ bản và phân tích tâm lý thị trường.*

## II. Các dạng biểu đồ

*Chúng ta có 3 dạng biểu đồ phổ biến nhất :*

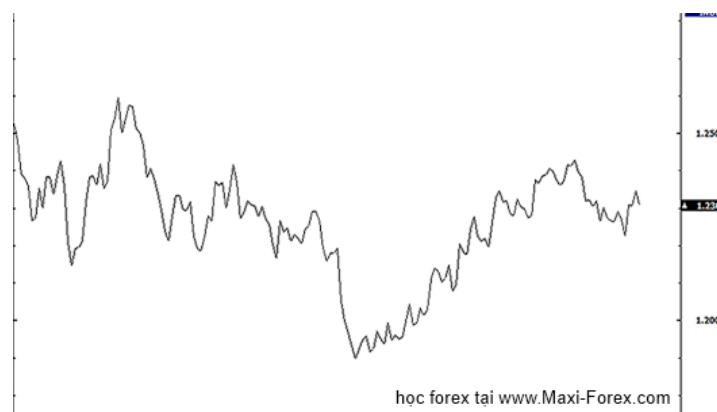
1. Biểu đồ đường kẻ (Line chart)
2. Biểu đồ thanh giá (Bar chart)
3. Biểu đồ giá đỡ hay còn gọi là biểu đồ nến (Candlestick chart)

*Bây giờ chúng ta sẽ giải thích để bạn biết về chúng :*

### ▪ Biểu đồ đường kẻ (Line chart)

*Một biểu đồ đường kẻ đơn giản vẽ một đường từ một giá đóng cửa đến giá đóng cửa tiếp theo. Khi nối các đường kẻ lại với nhau, ta có thể thấy một bức tranh chuyển động giá chung của một cặp tiền tệ trong một chu kỳ thời gian.*

*Đây là ví dụ của biểu đồ đường kẻ đối với cặp EUR/USD :*



### ▪ Biểu đồ thanh giá (Bar chart)



Một biểu đồ thanh giá thì phức tạp hơn một chút. Nó thể hiện giá mở cửa và giá đóng cửa, cũng như các giá đỉnh và đáy. Đáy của thanh giá chỉ giá giao dịch thấp nhất đối với khoảng thời gian đó, và đỉnh của thanh giá chỉ giá cao nhất đã được giao dịch.

Thanh giá chiều dọc cho thấy biên độ giao dịch của cặp tiền tệ.

Vạch ngang ở bên trái của thanh giá thể hiện giá mở cửa, và phía bên phải của thanh giá thể hiện giá đóng cửa.

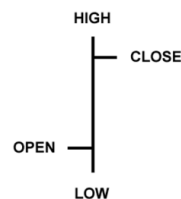
Đây là một ví dụ của biểu đồ thanh giá đối với cặp EUR/USD :



Lưu ý, trong suốt bài học của chúng ta, bạn sẽ thấy từ “bar” sử dụng cho một phần của dữ liệu trên biểu đồ.

Một bar (một thanh) đơn giản chỉ là một đoạn thời gian, nó có thể là một ngày, một tuần hay một giờ , ... Khi bạn nhìn thấy từ bar, hãy chắc rằng bạn hiểu nó đang thể hiện khung thời gian nào.

Biểu đồ thanh giá còn được gọi là biểu đồ “OHLC”, bởi vì chúng thể hiện Giá mở cửa (open), đỉnh (high), đáy (low), đóng cửa (close) đối với một cặp tiền tệ. Đây là ví dụ của một thanh giá.



**Open:** đường ngang nhỏ bên trái là giá mở cửa.

**High:** đỉnh của đường thẳng đứng thể hiện giá cao nhất của một chu kỳ thời gian.

**Low:** đáy của đường thẳng đứng thể hiện giá thấp nhất của một chu kỳ thời gian.

**Close:** đường ngang nhỏ bên phải là giá đóng cửa.

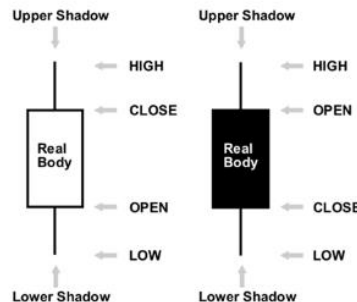
#### ▪ Biểu đồ nến (Candlesticks chart)

Biểu đồ nến thể hiện các dữ liệu giống như biểu đồ thanh giá, nhưng trong một biểu tượng đẹp hơn.

Biểu đồ nến vẫn thể hiện biên độ đỉnh đến đáy với một đường thẳng đứng.

Tuy nhiên, trong biểu đồ nến, khối lớn hơn (còn gọi là body) ở giữa thể hiện biên độ giữa giá mở cửa và giá đóng cửa. Thông thường, nếu khối ở giữa được tô màu, có nghĩa là giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa.

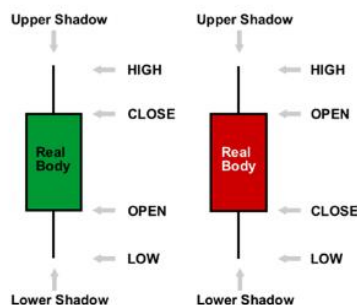
Trong ví dụ sau đây, màu được tô là màu đen. Đối với khối được tô, đỉnh của khối là giá mở cửa, và đáy của khối là giá đóng cửa. Nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, khối ở giữa sẽ là không có màu, hoặc màu trắng.



Thực tế, chúng tôi không thích sử dụng màu nền đen trắng truyền thống. Trông thật sự không hấp dẫn chút nào. Trong khi chúng ta bỏ rất nhiều thời gian để theo dõi biểu đồ, sẽ dễ dàng hơn nếu biểu đồ của chúng ta có màu sắc. Một tivi màu tốt vẫn hơn một tivi đen trắng phải không?

Chúng ta đơn giản thay màu xanh cho nến trắng và màu đỏ cho nến đen. Điều này có nghĩa, nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, nến sẽ màu xanh, và giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, nến sẽ màu đỏ.

Trong các bài học sau, bạn sẽ thấy rằng sử dụng nến xanh và nến đỏ sẽ giúp bạn theo dõi biểu đồ nhanh hơn, cũng như xu hướng tăng, giảm, và các điểm có khả năng đổi chiều.



Đây là ví dụ về biểu đồ nến đối với EUR/USD :



Mục đích của biểu đồ hình nến chủ yếu là để giúp cho thị giác, do các dữ liệu OHLC thể hiện giống như biểu đồ thanh giá. Ưu điểm của biểu đồ nến là :

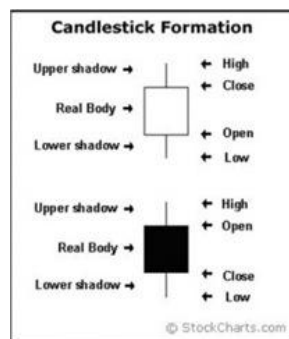
- Nến thể hiện rõ ràng, dễ hiểu cho người mới bắt đầu tìm hiểu phân tích biểu đồ.
- Nến dễ dàng sử dụng! Mắt bạn thích ứng gần như ngay lập tức các dữ liệu được thể hiện. Ngoài ra, đã có nghiên cứu chứng minh rằng thị giác giúp cho việc học hỏi, nó cũng giúp cho giao dịch.
- Nến và các mô hình nến có những tên rất hay như sao băng, giúp bạn nhớ mô hình của nó.
- Nến giúp dễ nhận biết điểm đảo hướng của thị trường – các điểm đảo chiều từ xu hướng tăng sang xu hướng giảm, và ngược lại. Bạn sẽ tìm hiểu nhiều hơn về vấn đề này trong các bài học sau.

### III. Biểu đồ nến Nhật

#### ○ Giới thiệu về nến Nhật

Candlestick (hay còn được gọi là candle – nến Nhật) được sử dụng bởi người Nhật từ thế kỉ 17. Nguyên tắc của Candle rất đơn giản và được đúc kết từ những yếu tố sau:

- “Như thế nào” (Biến động giá) quan trọng hơn “Tại sao” (tín tức, tác động của thị trường)
- Tất cả các thông tin đều được hiển thị trên giá
- Người mua và người bán trên thị trường dựa trên tác động của kì vọng và cảm xúc (hay tham vọng và sự sợ hãi)
- Biến động giá không phản ánh giá trị thật .



Candlestick được xây dựng bởi 4 yếu tố :

- giá mở (open)
- giá đóng (close)
- giá cao (high)
- giá thấp (low)

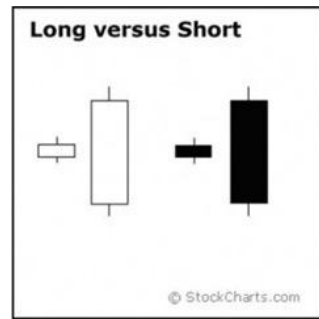
Khung candle hay còn gọi là thân candle có màu trắng hay đen tùy theo vào mức giá. Nếu đóng mở cao hơn giá mở, ta có candle trắng (white candle). Nếu giá đóng thấp hơn giá mở, ta có candle đen (black candle). Đường kẻ phía trên và phía dưới thân candle thể hiện giá cao nhất / thấp nhất của candle và còn được gọi là chân candle hay còn gọi là bóng của candle (shadow). Phần thân thể hiện giá giao dịch mở đầu (open) và kết thúc (close) trong 1 khung thời gian (1min, 5min, 15min... 1day, 1week) trong khi phần chân (phần bóng) thể hiện phần giá giao dịch nằm ngoài phạm vi giá mở và giá đóng.

#### ▪ **Mua – Bán:**

Thân candle càng dài, sức mua / sức bán càng mạnh. Ngược lại, thân candle ngắn thể hiện biến động giá thấp.

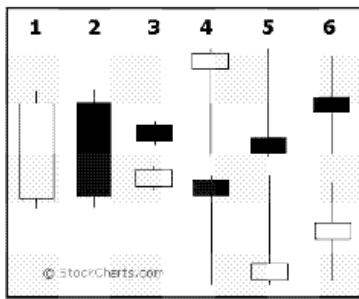
Candle trắng thể hiện sức mua. Thân càng dài, sức mua càng mạnh, là dấu hiệu người mua kì vọng cao vào thị trường lên. Nếu nhìn vào tổng quan hơn, khi thị trường đang trong xu hướng xuống, candle trắng dài cho thấy người mua đang xác lập điều khiển thị trường và kì vọng giá lên trở lại.

Candle đen thể hiện sức bán. Thân càng dài, sức bán càng mạnh, là dấu hiệu người bán kì vọng cao vào thị trường xuống. Nếu nhìn vào tổng quan hơn, khi thị trường đang trong xu hướng lên, candle đen dài cho thấy có người bán đang xác lập điều khiển thị trường và kì vọng giá xuống.



#### ▪ **Cuộc chiến giữa mua và bán:**

Candle thể hiện cuộc chiến tranh giành vị thế giữa mua (người kì vọng thị trường lên), và bán (người kì vọng thị trường xuống) trong 1 khoảng thời gian xác định. Có thể so sánh cuộc chiến này với 1 trận đá bóng giữa 2 đội bóng, mà chúng ta có thể gọi là đội MUA và đội BÁN. Điểm thấp nhất của candle (bottom) cho thấy đội BÁN đã dồn bóng đến “cắm địa” của đội MUA và điểm cao nhất của candle (top) cho thấy đội MUA đang áp đảo. Càng gần điểm thấp nhất, đội BÁN càng chiếm ưu thế, và càng gần điểm cao nhất, đội MUA càng tỏ ra áp đảo. Có rất nhiều lựa chọn khác nhau, nhưng tôi muốn nhấn mạnh 6 tình huống của cuộc chơi (6 mô hình candlestick):



1. Candle trắng dài (long white candle) cho thấy đội MUA kiểm soát bóng trong suốt trận đấu.
2. Candle đen dài (long black candle) cho thấy đội BÁN kiểm soát bóng trong suốt trận đấu.
3. Candle ngắn và không có chân (hoặc chân ngắn), cho thấy không đội nào kiểm soát được bóng và giá hầu như không thay đổi so với lúc ban đầu.
4. Candle với chân phía dưới dài cho thấy đội BÁN kiểm soát phần đầu trận đấu, nhưng đã bị mất phần kiểm soát vào bên đội MUA vào cuối trận và đội MUA giành cơ trở lại.
5. Candle với chân phía trên dài cho thấy đội MUA kiểm soát phần đầu trận đấu, nhưng đã bị mất phần kiểm soát vào bên đội BÁN vào cuối trận và đội BÁN giành cơ trở lại.
6. Candle với cả 2 phần chân đều dài cho thấy cả đội MUA và đội BÁN đều có giai đoạn kiểm soát trận đấu, nhưng không ai áp đảo được đối phương, và kết quả là vẫn giằng co nhau.

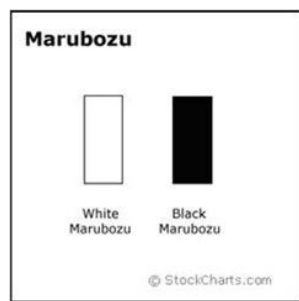
#### ○ Các loại nến cơ bản

Khi bạn định đặt lệnh mà gặp hình doji hay spinning top thì bạn nên chuẩn bị sẵn sàng nhập lệnh để đi theo xu hướng tiếp theo khi có dấu hiệu thông báo bên bán hoặc bên mua thắng thế. Các loại Candle đặc trưng:

#### ▪ Marubozu:

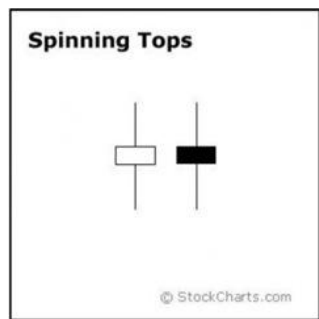
Hình Marubozu chỉ có thân mà không có bóng (body without shadow). Đây là dấu hiệu xác lập 1 xu hướng rất mạnh

Marubozu màu trắng có nghĩa là bên bán bị bên mua mạnh hơn nuốt chửng. Ngược lại nếu hình Marubozu đen thì người mua chiếm thế chủ động và thường được giá hời.



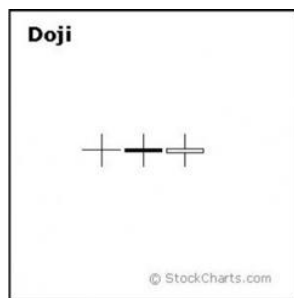
#### ▪ Spinning top ( bông vụ) :

Thân nhỏ mà bóng dài cho ta biết là cuộc thương lượng của hai phe mua bán chưa phân thắng bại, giá cả đang còn tranh chấp. Sau 1 xu hướng dài, hình tượng này cho biết , bên mua / bên bán đã yếu thế dần và có dấu hiệu xu hướng sẽ đảo chiều.



#### ▪ Doji :

Hình Doji xuất hiện khi mức giá đóng cửa xấp xỉ mức giá mở cửa , doji trông như 1 gạch ngang nằm giữa phạm vi giá , là dấu hiệu cho thấy người mua và người bán đang do dự.



Khi bạn định đặt lệnh mà gặp hình doji hay spinning top thì bạn nên chuẩn bị sẵn sàng nhập lệnh để đi theo xu hướng tiếp theo khi có dấu hiệu thông báo bên bán hoặc bên mua thắng thế.

Bạn sẽ cần tới một trong bốn hình tượng sau đây xác nhận sự thay đổi xu hướng:

Hình hammer, inverted hammer, hanging man và shooting star cho ta biết giá đang đổi ngược xu hướng (reversal), cần phải mua hay bán ngay trước khi trễ.



Cụ thể là hình hammer và inverted hammer ngược theo Doji báo hiệu sự thắng thế của người mua và giá cả từ đây có thể sẽ đổi hướng từ giảm sang tăng, ít nhất là trong ngắn hạn.

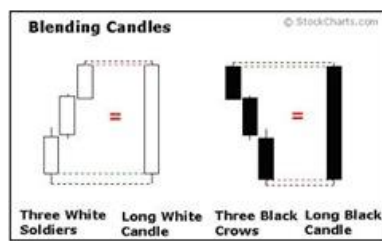
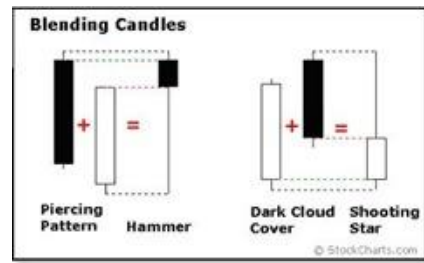
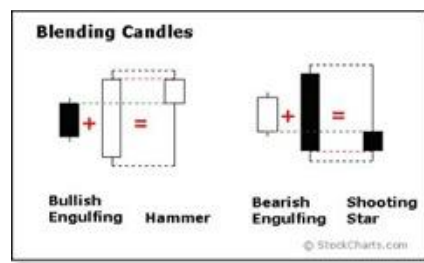
Trong khi đó hai hình tượng hanging man và shooting star cảnh báo trước người bán có thể đã thắng thế người mua và giá cả có nhiều khả năng sẽ đi xuống.



### ▪ **Candle kết hợp:**

Mô hình Candles được tạo thành từ nhiều candle liên tục, và có thể được gộp chung thành 1 candle lớn hơn. Candle gộp sẽ thể hiện 1 cách đơn giản hơn so với mô hình candles, dựa trên nguyên tắc:

- Giá mở là giá mở của candle đầu
- Giá đóng là giá đóng của candle cuối
- Giá high và giá low là Giá cao nhất và thấp nhất của mô hình.



### ○ **Các mô hình nến đảo chiều**

Có rất nhiều candle là dấu hiệu xu hướng đảo chiều, nhưng dưới đây tôi giới thiệu đến các bạn những candle thông dụng nhất.

### **Các dấu hiệu đảo chiều xu hướng**

Các dấu hiệu đảo chiều xu hướng thường xảy ra trong 1 xu hướng tăng( hoặc giảm ) thông

thường cho thấy giá đã chạm mức resistance ( hoặc support ). Các dấu hiệu này đóng vai trò báo hiệu quan trọng, và bạn có thể dựa vào nó dùng kèm với các chỉ số indicator thích hợp để đặt lệnh ra / vào thị trường.

- **Dấu hiệu xu hướng đảo chiều tăng giá ( bullish reversal )**

*1. Bullish Engulfing:*



*2. Piercing pattern:*





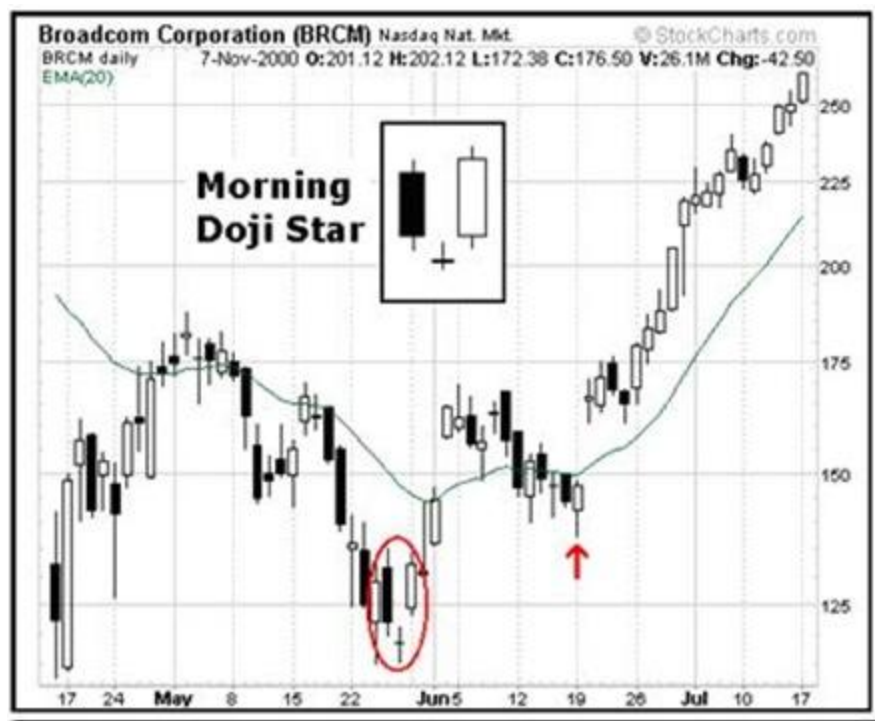
### 3. Bullish Hamari:



### 4. Hammer:



### 5. Morning Star:



- Dấu hiệu xu hướng đảo chiều xuống giá ( bearish reversal )

### 1. Bearish Engulfing:



## 2. Dark Cloud Cover:



## 3. Shooting Star:



#### 4. Bearish Hamari:



#### 5. Evening Star:



## ○ Tổng kết về nến Nhật

- Nếu giá đóng cửa ở trên giá mở cửa, thì nến rỗng (thường được thể hiện là trắng)
- Nếu giá đóng cửa dưới giá mở cửa, thì nến được tô màu (thường là đen)
- Phần rỗng hoặc phần được tô màu của nến gọi là phần thân nến.
- Đường kẻ trên và dưới thân nến thể hiện biên độ giá cao thấp và được gọi là bóng nến.
- Đỉnh của bóng nến phía trên là giá cao nhất
- Đáy của bóng nến phía dưới là giá thấp nhất

*Một thân nến dài thể hiện lực mua hoặc bán mạnh mẽ. Thân nến càng dài áp lực mua hoặc bán càng mãnh liệt.*

*Thân nến ngắn thể hiện lực mua bán yếu hơn.*

*Bóng nến cao hơn biểu hiện một kỳ giao dịch cao.*

*Bóng nến thấp hơn biểu hiện một kỳ giao dịch thấp.*

*Có rất nhiều dạng mô hình nến, nhưng chúng có thể được phân loại với số lượng “bar” tạo nên mô hình nến. Dạng nến đơn, đôi, hoặc ba. Hầu hết các mô hình nến được chia như sau :*

**Số lượng bar Mô hình nến Đơn** Spinning Tops, Dojis, Marubozu, Inverted Hammer, Hanging Man, Shooting Star **Đôi** Bullish and Bearish Engulfing, Tweezer Tops and Bottoms **Ba** Morning and Evening Stars, Three Black Crows and Three White Soldiers, Three Inside Up and Down

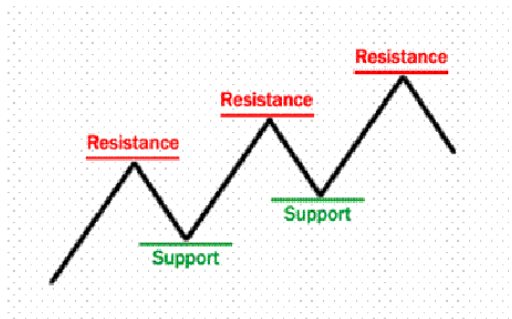
*Kết hợp phân tích nến với mức hỗ trợ và kháng cự để có kết quả tốt nhất.*

*Và hãy nhớ là, không phải cứ xuất hiện mô hình nến gợi ý đảo chiều hay tiếp tục xu hướng thì nó chắc chắn sẽ xảy ra! Bạn cần phải luôn xem xét hoàn cảnh thị trường và biến động của giá.*

*Đây là thị trường giao dịch ngoại hối và không có gì là chắc chắn cả!*

## IV. SUPPORT (mức hỗ trợ) & RESISTANCE (mức kháng cự)

*Support và resistance đại diện quan trọng cho mối quan hệ giữa cung và cầu. Trên thị trường tài chính, giá cả phụ thuộc vào sự tăng giảm của cung và cầu. Cung tăng đồng nghĩa với xu hướng giảm, kì vọng giá giảm và việc bán. Cầu tăng đồng nghĩa với xu hướng tăng, kì vọng giá tăng và việc mua. Những từ này được dùng với ý nghĩa như nhau. Khi nhu cầu tăng giá sẽ tăng còn khi cung tăng thì giá sẽ giảm. Khi cung và cầu đạt mức cân bằng thì giá sẽ ổn định.*



## ○ Xác lập giá

Có 2 phương pháp để biểu diễn mức giá dọc theo trục y (trục tung) là: arithmetic (số học) và logarithmic (thuộc hàm log). Cách arithmetic biểu diễn 10 điểm cách đều nhau trên đường chéo cho dù mức giá có khác nhau. Mỗi đơn vị đo đều như nhau. Nếu giá cổ phần tăng từ 10 lên 80 sau 6 tháng thì sẽ xuất hiện sự dịch chuyển từ 10 lên 20 và sự dịch chuyển này cũng tương đương với sự dịch chuyển từ 70 lên 80. Tuy nhiên sự chuyển dịch trên không tương đương về phần trăm.

Cách logarithmic đo sự tăng giảm của giá cả theo phần trăm. Tăng từ 10 lên 20 nghĩa là tăng 100%. Cũng thế với bước tăng từ 20 lên 40 và từ 40 lên 80. Cả 3 sự dịch chuyển trên có khoảng cách trên đường chéo như nhau. Hầu hết các chương trình vẽ biểu đồ cho rằng dạng logarithmic là dạng semi-log, vì trục thời gian vẫn được biểu diễn theo kiểu số học.



Biểu đồ trên minh họa cho sự khác nhau của 2 dạng. Ở dạng semi-log, khoảng cách giữa 50 và 100 cũng bằng khoảng cách giữa 100 và 200. Còn đối với dạng arithmetic thì khoảng cách giữa 100 và 200 lớn hơn nhiều so với 50 và 100.

Ưu điểm của 2 dạng biểu diễn trên:

-Dạng arithmetic hữu ích khi biên độ giá tương đối hẹp.

- Dạng arithmetic hữu ích để biểu diễn những biểu đồ và những giao dịch trong thời gian ngắn. Sự chuyển dịch giá (đặc biệt là giá cổ phần) được biểu diễn tuyệt đối và phản ánh sự chuyển dịch của dollar với dollar.

-Dạng semi-log hữu ích khi giá cả tăng giảm mạnh, vượt hoặc mở rộng khung thời gian.



-Các đường biểu diễn không quá chênh lệch trong dạng semi-log.

-Dạng semi-log hợp cho những biểu đồ có thời gian dài để dự đoán mức tăng phần trăm sau 1 khoảng thời gian dài. Những dịch chuyển lớn trở nên cân đối hơn.

-Cổ phần và tài sản thế chấp được đánh giá tương đối qua việc dùng các tỷ lệ như PE, giá/thu nhập, giá/số thu chi. Điều này cũng giúp phân tích sự chuyển dịch giá theo phần trăm 1 cách hợp lý.

## ○ Kết luận

Cho dù có nhiều kỹ thuật khác nhau về biểu đồ thì không hẳn một phương pháp sẽ tốt hơn phương pháp khác. Dữ liệu có thể giống nhau nhưng mỗi phương pháp có cách trình bày riêng với những ưu và khuyết điểm khác nhau. Mức giá của tài sản thế chấp được trình bày thế nào, biểu đồ thanh hay biểu đồ candlestick, biểu diễn dạng arithmetic hay semi-log không phải là yếu tố quan trọng nhất. Và cuối cùng, dữ liệu thì luôn giống nhau và sự biến động giá vẫn là sự biến động giá. Khi tất cả được nói và làm, kỹ năng phân tích sự biến động giá là yếu tố phân loại nhà đánh giá có thành công hay không. Lựa chọn sử dụng biểu đồ nào còn phụ thuộc vào sở thích cá nhân và cách giao dịch hay đầu tư riêng của mỗi người. Một khi bạn đã chọn được dạng biểu đồ thì nên kèm theo đó những dự đoán và học cách tốt nhất để dự đoán. Đổi đi đổi lại có thể gây ra xáo trộn và không làm rõ được trọng tâm của bài phân tích. Lỗi phân tích hiếm khi gây ra bởi biểu đồ. Do đó nên xem lại bài phân tích trước khi đổ lỗi cho biểu đồ.

Chìa khóa để phân tích biểu đồ là quyết tâm, đặt trọng tâm và sự thống nhất:

**-Quyết tâm:** Học những điều cơ bản về phân tích biểu đồ, ứng dụng kiến thức đã học thường xuyên.

**-Trọng tâm:** Giới hạn số lượng biểu đồ, dấu hiệu và cách thức thực hiện của bạn. Học cách sử dụng chúng và cách sử dụng chúng cho thật tốt.

**-Sự thống nhất:** Duy trì những dạng biểu đồ bạn dùng và nghiên cứu chúng thường xuyên (nghiên cứu mỗi ngày nếu có thể).

## ○ Support là gì?

Support là mức giá mà tại đó người ta cho rằng nhu cầu đủ nhiều để mức giá không giảm mạnh. Khi giá giảm đến mức support hoặc rẻ hơn nữa thì người mua sẽ có khuynh hướng mua tiếp và ngược lại người bán sẽ không bán. Trước khi giá giảm tới mức support, hiện tượng cầu vượt quá cung xuất hiện và hiện tượng này sẽ ngăn giá giảm xuống dưới mức support.



Support không phải luôn ở mức ổn định và việc mức support giảm báo hiệu cung vượt quá cầu. Khi đó người ta có xu hướng bán nhiều hơn mua. Mức support bị phá vỡ và mức support mới thấp hơn dự báo người bán đang mất hy vọng và họ sẵn sàng bán với giá thấp. Thêm vào đó, người mua sẽ không mua cho đến khi giá giảm dưới support hoặc giảm so với mức trước đó. Khi mức support bị phá vỡ, 1 mức support khác thấp hơn sẽ được thiết lập.

- *Mức support được thiết lập căn cứ vào đâu?*

Mức support thường thấp hơn mức giá hiện tại nhưng thông thường sẽ an toàn nếu giao dịch gần mức support hoặc tại mức support. Kỹ năng phân tích không phải là ngành nghiên cứu chính xác và đôi khi rất khó xác định mức support chính xác. Hơn nữa, sự chuyển dịch giá có thể đột biến và tụt xuống dưới mức support 1 cách đột ngột. Đôi khi không hợp lý khi cho rằng mức support bị phá vỡ nếu giá giảm gần 1/8 so với mức support. Vì lý do này nhiều nhà giao dịch và đầu tư đã tạo ra vùng support.

- **Resistance là gì?**

Resistance là mức giá mà tại đó người ta cho rằng việc bán ra đủ nhiều để giữ giá không tăng mạnh. Khi giá tăng đến mức resistance thì người bán có khuynh hướng tiếp tục bán và người mua thường dừng lại. Trước khi giá chạm tới mức resistance thì cung sẽ vượt quá cầu, ngăn giá tăng trên mức resistance.



Resistance thường không giữ nguyên và mức resistance bị phá vỡ dự báo cầu vượt quá cung. Việc mức resistance bị phá vỡ cho thấy người ta mua nhiều hơn bán. Mức resistance bị phá vỡ và mức resistance mới cao hơn cho thấy người mua sẵn sàng mua ngay cả với giá cao. Hơn nữa, người bán sẽ không bán cho đến khi giá tăng trên mức resistance hoặc tăng hơn trước đó. Khi mức resistance bị phá vỡ thì 1 mức resistance mới cao hơn sẽ được thiết lập.

- *Mức resistance được thiết lập căn cứ vào đâu?*

Mức resistance thường cao hơn mức giá hiện tại nhưng thông thường giao dịch tại mức resistance hoặc gần mức này là an toàn. Thêm vào đó, sự chuyển dịch giá có thể đột biến và tăng trên mức resistance 1 cách đột ngột. Đôi khi thật bất hợp lý khi cho rằng mức resistance bị phá vỡ nếu giá tăng gần 1/8 so với mức resistance được thiết lập. Vì vậy nhiều nhà giao dịch và đầu tư thường lập nên vùng resistance.



### ○ Phương pháp nào để thiết lập support và resistance?

Support và resistance giống như những hình ảnh phản chiếu trong gương và có nhiều điểm chung.

#### ▪ Mức cao và mức thấp:

Support có thể được thiết lập dựa vào mức thấp trước đó và tương tự, resistance có thể được tạo bởi mức cao trước đó.



Biểu đồ trên biểu diễn phạm vi giao dịch rộng từ tháng 1-99 đến tháng 3-2000. Support được tạo nên bởi mức thấp tháng 10 gần mức 33. Vào tháng 12, giá cổ phần quay lại mức support vào khoảng 33-35 và mức thấp là gần 34. Cuối cùng vào tháng 2 giá cổ phần 1 lần nữa quay lại mức support và mức thấp là gần 33 1/2.

Sau mỗi lần mức support dội lên, giá giao dịch cổ phần lại tăng lên mức resistance. Mức resistance ban đầu được tạo nên từ mức support là 42.5 đã bị phá vỡ ở tháng 9. Sau khi mức support bị phá vỡ thì nó trở thành mức resistance. Từ mức thấp của tháng 10, giá cổ phần tăng đến mức resistance mới (mà trước đó là mức support) khoảng gần 42.5. Khi giá cổ phần không vượt qua 42.5 thì lúc đó mức resistance được xác định. Giá cổ phần sau đó tăng đến mức 42.5 2 lần nữa rồi lại giảm dưới mức resistance 2 lần.

#### ▪ Support = Resistance

Một điều cơ bản của kỹ năng phân tích là mức support có thể chuyển thành mức resistance. Khi giá giảm dưới mức support thì mức support ấy có thể trở thành mức resistance. Mức support bị phá vỡ báo hiệu cung vượt qua cầu. Do đó, nếu giá quay trở lại mức này thì cung có thể sẽ tăng.

Ngược lại mức resistance cũng có thể sẽ chuyển thành mức support. Khi giá vượt qua mức resistance, có thể sẽ xuất hiện sự thay đổi của cung và cầu. Việc mức resistance bị phá vỡ chứng tỏ cầu đã vượt quá cung. Nếu giá quay trở lại mức này, có thể cầu sẽ tăng và mức support có thể được xác định.



Trong biểu đồ trên, giá cổ phần phá vỡ mức resistance là 935 ở tháng 5-97 và vượt trên mức resistance trong hơn 1 tháng sau. Sau lần thứ 2 mức support là 935, mức giá này được thiết lập.

Trong ví dụ này, ta thấy mức support có thể trở thành mức resistance và sau đó lại trở lại thành mức support. Mức support là 18 từ tháng 10-98 đến tháng 1-99 (vòng oval xanh lá cây), nhưng giá giảm dưới mức support vào tháng 3-99 do cung đã vượt quá cầu. Khi giá cổ phần bị đội xuống (vòng oval màu đỏ), mức cung cao nhất chạm đến mức resistance 18 trong khoảng từ tháng 1-99 đến tháng 10-99.

Do đâu có mức cung cao như thế? Dễ thấy nhu cầu tăng cao trên dưới 18 trong khoảng tháng 10-98 đến tháng 3-99 (vòng oval xanh lá cây). Do đó sẽ có nhiều người mua gần mức 18. Khi giá giảm dưới 18 và gần mức 14, nhiều người mua này sẽ giữ lại cổ phần. Điều này giữ cho mức cung cao (thông thường được xem là mức resistance) ở mức gần 18. Khi giá cổ phần quay lại 18, người mua trong mức oval xanh lá cây (mua trong mức 18) sẽ nắm lấy cơ hội để bán. Và khi cung đã yếu dần, cầu có khả năng vượt cung để giữ mức resistance tại 18.

### ○ Đường xu hướng

Có thể nói đường xu hướng (trendline) là kỹ thuật phân tích được sử dụng rộng rãi nhất hiện nay bởi tính hiệu quả cao của nó.

Đường xu hướng nếu được vẽ đúng thì độ chính xác sẽ rất cao. Đáng tiếc là có nhiều nhà giao dịch không vẽ đúng hoặc cố vẽ đường xu hướng bám thật chặt các mức giá thay vì chúng ta nên vẽ một cách tương đối xoay quanh những điểm mốc.

Một cách đơn giản, đường xu hướng đi lên được vẽ chạy dọc theo các đáy của các mức sàn còn đường xu hướng xuống được vẽ chạy dọc theo những đỉnh của khu vực mức trần.



### ○ *Kênh xu hướng*

Nếu chúng ta tìm hiểu sâu hơn một chút về đường xu hướng, và vẽ thêm 1 đường song song với đường xu hướng lên hoặc xu hướng xuống, chúng ta sẽ tạo ra được một kênh xu hướng.

Để tạo ra 1 kênh đi lên (ascending channel), rất đơn giản, bạn vẽ 1 đường song song với đường xu hướng xuống sau đó dịch chuyển chúng đến vị trí sao cho chúng chạm vào những điểm thấp nhất trong giai đoạn gần đây. Tốt nhất là bạn nên vẽ đường này ngay lúc vẽ đường xu hướng.

Cũng tương tự như vậy cho việc tạo ra 1 kênh xu hướng đi xuống (descending channel), bạn vẽ 1 đường song song với đường xu hướng xuống và dịch chuyển chúng đến vị trí sao cho chúng chạm vào những điểm đỉnh trong một giai đoạn gần đây. Bạn cũng nên vẽ đường này cùng lúc với việc vẽ đường xu hướng.

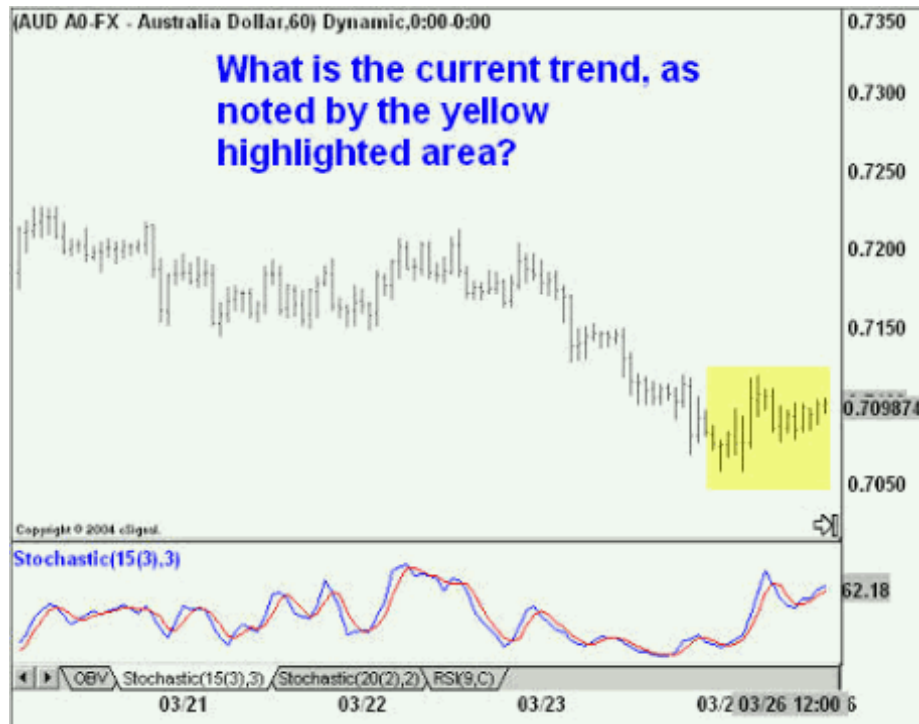
Khi giá chạm vào đường kênh dưới đáy thì có thể đó là khu vực thích hợp để mua. Ngược lại, khi giá chạm vào đường kênh phía trên thì có vẻ đó là khu vực thích hợp để cân nhắc bán.



### ○ Nhận diện xu hướng

Nếu có 1 vấn đề muôn thủa chưa rõ ràng đối với người giao dịch thì đó là “xu hướng”. Tùy thuộc vào người bạn hỏi, bạn sẽ có câu trả lời khác nhau. Cho dù câu trả lời của họ thế nào bạn cũng đừng lo lắng, thật sai lầm nếu bạn tin là có 1 câu trả lời chính xác về cách thức giao dịch. Sai lầm trong việc nhận dạng 1 xu hướng sẽ làm giảm sự thành công đáng kể.

Điều đầu tiên để bắt đầu là việc bạn nhận ra khung thời gian thích hợp để quyết định giao dịch. Đối với tôi chỉ có 3 sự lựa chọn đó là dựa vào các đồ thị mỗi 60 phút, mỗi 4 giờ hoặc các đồ thị hằng ngày, đây là 3 khung thời gian tốt nhất bạn nên theo để giao dịch. Tuy nhiên, đa số những người giao dịch dựa vào đồ thị 60 phút. Vì vậy, đến lúc đó hãy xem xét nó thật đơn giản. Tôi sẽ không quyết định trong những khung thời gian mà có sự không rõ ràng.



**Xu hướng hiện tại của vùng tô màu vàng là gì?**

Theo lẽ thường, đó là 1 câu hỏi hơi mưu mẹo 1 chút. Dựa trên những gì tôi biết, câu trả lời đơn giản là không đủ thông tin để gọi tên xu hướng đó. Chắc chắn rằng những biến động cuối cùng là đi lên cho dù toàn bộ giá vẫn trong hướng thấp đi.



Tôi không cảm thấy có 1 sự đứt quãng trên hoặc dưới đường biến động trung bình có thể khiến xu hướng thị trường thay đổi, chỉ là 1 sự thay đổi trên đường dốc.

Đây là điểm then chốt khi thị trường bắt đầu thay đổi, đường trung bình dốc lên, và đó cũng là 1 xu hướng.

Bằng cách thêm 1 đường dịch chuyển trung bình (MA), người ta có thể phân tích xu hướng “hiện hành” tốt hơn. Hãy nhớ rằng, bạn không nên quá quan tâm đến những diễn biến nhiều giờ trước nhưng bạn cần quan tâm đến những gì xảy ra cách đây từ 4 đến 6 giờ.

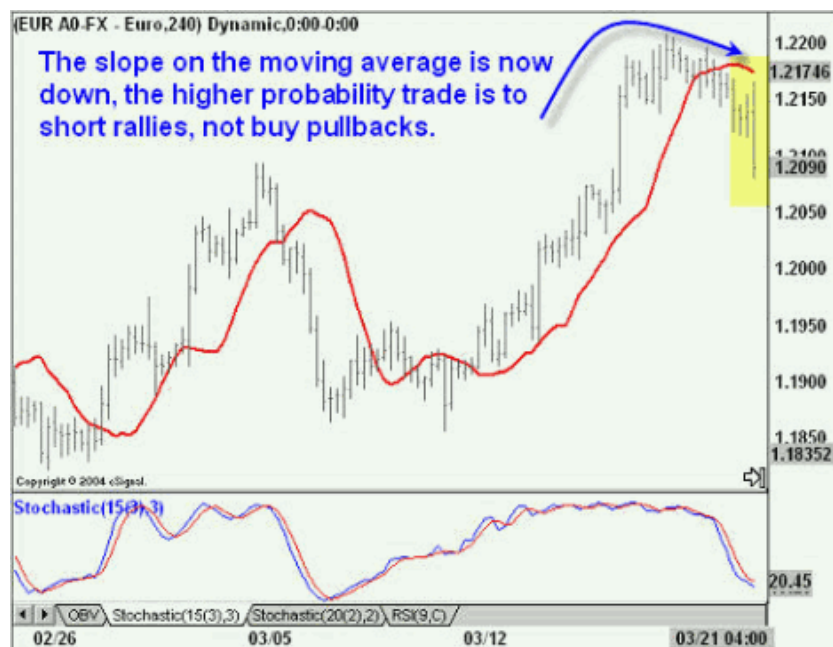
Nếu không có đường dịch chuyển trung bình, gần như không thể nhận diện đúng xu hướng thị trường.



Xu hướng ở đây là gì?



Tôi nghi ngờ những người nói rằng : “Xu hướng đang lên, tôi sẽ tính toán để mua trong giai đoạn này”. Nhưng 1 lần nữa, đơn giản là không đủ thông tin để nghe theo kết luận này ở thời điểm. Hãy thêm đường dịch chuyển trung bình vào.



Đường dịch chuyển trung bình đang dốc xuống, càng có khả năng các giao dịch là để hạn chế sự tăng giá sau 1 thời gian chứ không phải mua

Nếu bạn không thể nhận ra đúng xu hướng, nhiều khi sẽ không chống lại nỗi việc mua vào?? ở mức giá sàn mong đợi, hoặc trong trường hợp này là sự hỗ trợ giả tạo – điều này có thể tránh nếu bạn nhận diện đúng xu hướng.

Không cần phải nói, giao dịch này có thể đã diễn ra không tốt.

Hạn chế của sự tiếp cận 1 chiều này là nó chỉ liên quan đến những quyết định về xu hướng trong 1 khung thời gian nào đó.

Cách tiếp cận này có thể thích hợp với 1 số người giao dịch, tôi thấy rằng sẽ hiệu quả hơn nếu tìm ở những khung thời gian đa dạng như 1 cách để tăng khả năng thành công ở 1 giao dịch.

Tuần này, tôi sẽ dựa trên những định nghĩa từ tuần trước và chứng minh rằng bằng cách nào để tìm thấy 1 hay 2 khung thời gian hữu ích.

Đầu tiên, hãy xem lại những gì đã bàn ở tuần trước. Xu hướng trên đồ thị về tỷ giá EUR/USD dưới đây là gì?



**Xu hướng hiện hành là gì?**

*Thật ra có 2 câu trả lời :*

1. Không rõ ràng.
2. Hướng xuống.

*Giá thấp hơn đường dịch chuyển trung bình có độ dốc nghiêng hướng xuống. Đây không phải là đồ thị thể hiện 1 xu hướng tăng lên. Tuy nhiên, câu trả lời của bạn là gì nếu cùng lúc bạn thấy đồ thị 240 phút đối lập với đồ thị 60 phút cho thấy dấu hiệu đi lên?*



## Xu hướng ở đây là gì?

Ở đây, chỉ có 1 câu trả lời: xu hướng đang lên.

Vì vậy, khi bạn dùng các phân tích từ 2 khung đồ thị khác nhau thì bạn sẽ có 1 chút lúng túng. Nếu bạn tiến hành giao dịch mà không dùng đồ thị 60 phút, thật khó để xác định xu hướng xuống (mặc dù đồ thị 60 phút có hướng đi xuống) khi khung thời gian cao hơn tiếp theo cho thấy rằng bạn đang đi ngược lại toàn bộ xu hướng. Ngược lại, nếu bạn định giao dịch mà không dùng đồ thị 240 phút thì đồ thị 60 phút sẽ ít thích hợp hơn và bạn có thể có nhiều khả năng tách khỏi 1 cơ hội mua dài hạn. Những khung thời gian lâu hơn luôn diễn ra trước.

Đây là 1 phần của giao dịch, nó mang tính 'nghệ thuật' nhiều hơn tính 'khoa học' và sau đó làm nổi lên những hạn chế nghiêm trọng của sự tiếp cận thuần túy máy móc. Nếu chúng ta biết thêm từ loạt bài này, thì sẽ có cái nhìn rõ hơn về sự phân biệt có thể mang tính chủ quan như thế nào

Hãy xem 1 ví dụ khác. Trong trường hợp này, chúng ta sử dụng 3 khung thời gian để phân tích. Trong khi đồ thị 240 phút và đồ thị hằng ngày có hướng xuống rõ ràng thì đồ thị 60 phút có thể giới hạn chuyển động về 1 phía nhờ vào những điều kiện kỹ thuật của nó.







*Xu hướng đang xuống, nhưng 1 xu hướng đối lập đang bắt đầu*



*Trong khi xu hướng đang lên, đường xung lượng ( momentum) hướng xuống và đường EMA 50 ngày đã bị xuyên qua ( đường màu đỏ )*

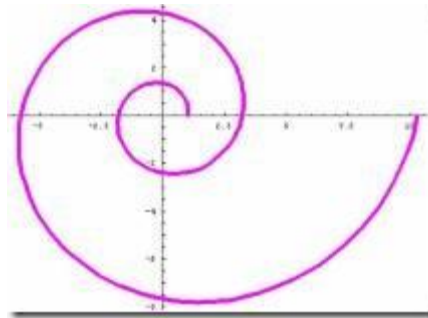
*Kết hợp các dấu hiệu 1 cách tốt nhất.*

*Câu trả lời ở đây là gì? Hãy chờ thêm thông tin.*

Việc này rất gần với công việc của tôi, như bạn biết tôi luôn nghĩ rằng chính quyết định của bạn sẽ đem lại hiệu quả giao dịch cao nhất. Có phải có cách kiếm tiền từ việc giao dịch ở cặp tỷ giá EUR/JPY về lâu dài? Hoàn toàn có thể, nhưng khả năng của giao dịch này sẽ giảm bởi khung thời gian lâu hơn.

Tôi biết rằng phần bài tuần này sẽ hơi khó hiểu 1 chút và bạn không tìm thấy 1 câu trả lời rõ ràng. Nhưng không sao, đây là 1 khái niệm hóc búa để nắm được nhất là khi bạn thêm vào những biến số mới. Tiếp theo bài này sẽ có những nghiên cứu mới được đưa vào để giúp bạn có 1 ý tưởng và cách đơn giản để nhận ra những cơ hội có nhiều khả năng xảy ra hơn. Có thể bạn cho rằng nhận diện xu hướng là chìa khóa, nhưng thật ra nó chỉ là 1 mảnh của toàn bộ bức tranh về thị trường.

## V. Fibonacci



Chúng ta sẽ tìm hiểu 2 loại Fibonacci chính là Fibonacci thoái lui ( retracement) và Fibonacci mở rộng (extension).

Trước tiên, chúng tôi muốn giới thiệu đôi chút về nhà toán học Leonard Fibonacci.

Leonardo Pisano (1170-1250), tên thường gọi là Fibonacci một nhà toán học người Ý, đã sáng tạo ra các chuỗi thuộc số mang tên ông. Từ trái qua phải sau 2 số đầu tiên, giá trị gia tăng dần trong chuỗi số mà mỗi số sau được quyết định bởi tổng của 2 số liên tiếp phía trước. Ví dụ :

1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, 55, 89, 144, 233, 377 số kế tiếp là 610....

Bỏ qua một vài con số đầu tiên trong dãy số, nếu bạn lấy tỉ lệ của bất kì con số nào với con số kế tiếp ngay sau nó, kết quả sẽ là 0.618. Ví dụ :  $34/55 = 0.618$ .

Nếu bạn lấy tỉ lệ luân phiên giữa các số, lấy 1 số bất kỳ chia cho số kế tiếp của số kế tiếp sau nó, kết quả sẽ là 0.382. Ví dụ,  $34/89 = 0.382$ . Và đặc biệt :  $1-0.618 = 0.382$ .

### Các mức Fibonacci thoái lui :

0.236, 0.382, 0.500, 0.618, 0.764

### Các mức Fibonacci mở rộng :

0, 0.382, 0.618, 1.000, 1.382, 1.618

Bạn sẽ không cần phải biết cách tính tất cả các mức fibonacci trên. Phần mềm giao dịch của bạn sẽ làm điều đó giúp bạn. Nhưng tất nhiên sẽ tốt hơn nếu bạn làm quen dần với những lý thuyết cơ bản này.

Các nhà giao dịch sử dụng các mức Fibonacci thoái lui như các mức kháng cự và hỗ trợ hiệu quả. Họ sử dụng các mức này để vào lệnh mua / bán hoặc xác định mức chặn lỗ. Trong khi đó, các mức Fibonacci mở rộng thường được sử dụng trong việc xác định mức lấy lợi nhuận.

Các phần mềm biểu đồ thường có sẵn công cụ vẽ Fibonacci thoái lui và Fibonacci mở rộng. Để vẽ Fibonacci vào biểu đồ, bạn cần xác định điểm thấp nhất và điểm cao nhất trong 1 xu hướng của thị trường.

### ○ Fibonacci thoái lui

Trong xu hướng lên, chúng ta có thể mua khi thị trường thoái lui tại những mức ủng hộ (support) của Fibonacci thoái lui (**Fibonacci retracement**). Các mức này được vẽ từ điểm thấp nhất tới một điểm cao nhất trong xu hướng tăng lên trước đó. Các mức thoái lui sẽ xuất hiện và cho bạn biết rõ tỉ lệ của từng mức. Chúng ta hãy xem 1 ví dụ cụ thể khi thị trường đang trong xu hướng đi lên.

Đây là chart HI của cặp tiền USD/JPY. Chúng ta vẽ mức Fibonacci Thoái lui bằng cách click từ điểm giá thấp nhất 110.78 vào ngày 07/12/05 và kéo đến đỉnh giá cao nhất tại 112.27 ngày 07/13/05. Sau đó chúng ta sẽ thấy các mức Fibonacci sẽ được tính toán và vẽ ra. Các mức Fibonacci Thoái lui gồm 111.92 (0.236), 111.70 (0.382), 111.52 (0.500) và 111.35 (0.618).

Bây giờ chúng ta sẽ mong muốn tỉ giá USD/JPY sẽ thoái lui chạm 1 trong các mức hỗ trợ, và nhà đầu tư sẽ có thể đặt lệnh BUY tại những mức cản này để chờ giá sau khi chạm mức hỗ trợ sẽ tiếp tục đi lên.



Bây giờ chúng ta hãy xem chuyện gì đã xảy ra . Tỷ giá lùi ngược lại, qua khỏi mức 0.236 và tiếp tục qua mức 0.382 nhưng không có nền nào đóng cửa dưới mức 0.382. Sau đó, thị trường tiếp tục đi lên. Có thể thấy rõ ràng là BUY tại mức 0.382 là một quyết định vào lệnh tốt.



Bây giờ chúng ta xem nếu thị trường đang trong xu hướng xuống thì chúng ta có thể sử dụng Fibonacci Thoái lui như thế nào. Hình minh họa là biểu đồ H1 (1 giờ) của cặp tiền EUR/USD. Như bạn thấy, đỉnh giá cao nhất tại 1.3278 vào ngày 02/28/05 và đáy thấp nhất giá 1.3169. Các mức Fibonacci Thoái lui gồm có 1.3236 (0.618), 1.3224 (0.500), 1.3211 (0.382), và 1.3195 (0.236). Nhà đầu tư sẽ chờ đợi giá lùi về các mức fibonacci và vào lệnh SELL , họ mong đợi giá sẽ tiếp tục xuống sau khi chạm vào các mức kháng cự này.



Bây giờ hãy xem giá đi về đâu nhé. Quả là một ngày tươi đẹp. Tỷ giá dường như đã phục hồi nhưng chỉ chạm mức 0.500 và nền đóng cửa dưới mức cân 0.500 này. Ở nền tiếp theo, bạn có thể thấy xu hướng xuống được tiếp diễn. Bạn cũng có thể SELL thêm tại mức 0.382



Sau đây là 1 ví dụ khác. Hình minh họa sử dụng biểu đồ HI GBP/USD. Chúng ta có đỉnh giá tại 1.7438 vào ngày 07/26/05 và đáy giá tại 1.7336 vào ngày tiếp theo. Các mức Fibonacci được vẽ ra là 1.7399 (0.618), 1.7387 (0.500), 1.7375 (0.382) và 1.7360 (0.236). Nhìn vào biểu đồ, dường như giá đã cố gắng phá mức 0.500 vài lần, nhưng cuối cùng không thành công. Như vậy đặt 1 lệnh SELL tại mức 0.500 liệu có phải là một quyết định đúng ?



Nếu bạn vào lệnh **SELL** tại đây, bạn đã bị lỗ !. Nhìn xem chuyện gì đã xảy ra. Giá thấp nhất lúc này dường như là đáy của xu hướng xuống vừa rồi và sau đó thị trường đã phục hồi, đi lên vượt trên cả mức giá đỉnh cao cũ.



Qua những ví dụ trên, có thể thấy khi thị trường đang trong xu hướng đi lên, Fibonacci Thoái lui sẽ cho chúng ta biết những mức ủng hộ (support), cũng như khi thị trường trong xu hướng xuống, Fibonacci Thoái lui sẽ cho biết những mức kháng cự (resistance). Và như vậy, rõ ràng là chúng ta có thể tìm thấy những vị trí để đặt lệnh. Không có cách nào để biết chắc chắn trước mức Fibonacci Thoái lui nào dễ trở thành mức ủng hộ / kháng cự. Có vẻ như mức 0.236 là một mức ủng hộ / kháng cự yếu, trong khi những mức còn lại thì trở thành mức ủng hộ / kháng cự thường xuyên hơn. Dù các biểu đồ trên cho thấy thị trường thường hay lùi về mức 0.382 thì cũng không có nghĩa là giá sẽ luôn đổi hướng mỗi khi chạm mức này. Có lúc giá chạm mức 0.500 rồi đổi chiều, cũng có khi chạm mức 0.618 rồi mới đổi chiều. Và cũng rất đáng tiếc là có những trường hợp giá hoàn toàn bỏ qua những gì mà Fibonacci Thoái lui tính toán. **Hãy luôn nhớ rằng, thị trường không phải lúc nào cũng chạm mức Fibonacci thoái lui sau đó quay lại xu hướng cũ.**

Việc đặt Stop loss cũng là cả 1 vấn đề. Dường như vị trí tốt để đặt Stop loss là **dưới điểm thấp** của Fibonacci Thoái lui trong xu hướng đi lên và **đặt trên điểm cao** của Fibonacci Thoái lui trong xu hướng đi xuống. Tuy nhiên, bạn cũng cần hiểu rõ nếu bạn chấp nhận có thể lỗ một khoảng như vậy thì nếu lời bạn phải có lời bao nhiêu là xứng đáng. Người ta thường gọi tỉ lệ này là tỉ lệ phần thưởng / rủi ro.



### ○ *Mức Fibonacci bị phá vỡ*

Chúng ta đã từng nói rằng, các mức hỗ trợ và kháng cự cũng bị phá vỡ. Điều này cũng xảy ra đối với các mức Fibonacci.

Hãy xem một ví dụ khi Fibonacci thoái lui cho kết quả không đúng.

Bên dưới là biểu đồ 4 giờ của cặp GBP/USD.

Ở đây, bạn thấy rằng cặp tiền đang trong xu hướng xuống, và bạn quyết định sử dụng Fibonacci để giúp bạn tìm ra một điểm vào lệnh giao dịch tốt. Bạn vẽ từ đỉnh sóng tại 1.5383 tới đáy sóng tại 1.4799.

Bạn thấy rằng cặp tiền tệ đang dao động tại mức 50.0% trong khoảng thời gian vài nến.

Bạn tự nhủ : “Oh, đó là mức 50.0% Fibonacci, nó đang bị giữ lại, đây là lúc nên bán ra”

Bạn bắt đầu bán GBP/USD và mơ màng về việc sẽ mua gì với số tiền kiếm được.



Bây giờ, nếu thực sự đã đặt một lệnh tại mức trên, không chỉ giấc mơ của bạn sẽ tan thành mây khói, mà tài khoản của bạn cũng sẽ gặp vấn đề lớn nếu bạn không có quản lý rủi ro!

Hãy xem cái gì xảy ra.



Nó cho thấy rằng đáy sóng đã là đáy của xu hướng xuống và thị trường đang chuyển sang xu hướng lên đến đỉnh sóng.

Bài học ở đây là gì ?

Khi mức Fiboancci thực sự mang lại cho bạn cơ hội cao hơn để giao dịch thành công, nhưng cũng như các công cụ kỹ thuật khác, chúng không phải lúc nào cũng chính xác. Bạn cũng không biết giá sẽ đảo chiều ở mức 38.% trước khi quay trở lại xu hướng.

Một vấn đề thường gặp trong việc sử dụng Fibonacci là xác định đỉnh và đáy sóng.

Mọi người có cách nhìn biểu đồ khác nhau, trong một khung thời gian khác nhau, và có những quan điểm phân tích cơ bản của riêng họ, do đó cũng có những ý kiến khác nhau về đỉnh hay đáy sóng.

Điểm mấu chốt là không có một quy luật tuyệt đối nào, đặc biệt khi xu hướng trên biểu đồ không rõ ràng. Đôi khi nó giống như đoán mò vậy.

Đó là lý do tại sao bạn cần phải trau dồi kỹ năng và kết hợp công cụ Fibonacci với các công cụ khác để giúp bạn tìm ra được khả năng thành công cao hơn.

Trong bài học tiếp theo, chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn sử dụng công cụ Fibonacci kết hợp với dạng khác của mức hỗ trợ, kháng cự và nền.



### ○ Kết hợp Fibonacci với mức hỗ trợ và kháng cự

Như chúng ta đã đề cập trong phần trước, mức Fibonacci có thể được sử dụng độc lập, tuy nhiên, có nhiều cách mà bạn có thể bổ sung để tăng tỷ lệ chính xác. Công cụ Fibonacci là cực kỳ hữu ích và nó không nên bị cô lập.

Công cụ Fibonacci nên được kết hợp với các công cụ khác. Trong phần này, chúng ta sẽ lấy những gì bạn đã học được cho đến nay và thử kết hợp chúng để giúp ta có hệ thống giao dịch hiệu quả.

Một trong những cách tốt nhất sử dụng Fibonacci là kết hợp với mức hỗ trợ, kháng cự và chú ý xem mức này có trùng với mức của Fibonacci thoái lui hay không.

Hãy xem ví dụ cách kết hợp mức hỗ trợ và kháng cự với mức Fibonacci. Biểu đồ bên dưới là khung D1 của cặp USD/CHF.



Như bạn thấy, hiện tại giá đang trong xu hướng lên. Và bạn quyết định rằng bạn muốn chờ một cơ hội để buy USD/CHF.

Nhưng câu hỏi đặt ra là : “Khi nào bạn sẽ mua ?” Bạn bắt đầu vẽ Fibonacci từ điểm đáy sóng tại 1.0132 đến đỉnh sóng 1.0899. Bây giờ, biểu đồ đã đẹp mắt hơn với các mức Fibs.



Mục đích của bạn là tăng thêm khả năng tìm ra một điểm vào lệnh tốt, chúng ta phải trả lời câu hỏi “Ta nên vào lệnh ở đâu”. Nhìn lại thời điểm ngay trước đó, bạn thấy rằng mức giá 1.0510 là một mức kháng cự trong quá khứ và thẳng hàng với mức Fib thoái lui 50.0%. Hiện tại nó đã bị phá vỡ và trở thành mức hỗ trợ và là một điểm tốt để mua vào.

Kết quả nếu bạn đã thiết lập một lệnh quanh mức Fib 50.0%. Bạn đã có được một lợi nhuận tuyệt vời ngoài mong đợi.

Đôi lúc, bạn sẽ gặp những thời điểm khá căng thẳng, trong hình trên vào ngày 1 tháng 4 giá quay lại chạm mức hỗ trợ. Nó cố gắng vượt qua mức này nhưng thất bại. Cuối cùng, nó cũng phá vỡ đỉnh sóng trước đó và tiếp tục xu hướng lên.



Bạn cũng có thể làm tương tự với xu hướng xuống. Điểm mấu chốt là bạn cần tìm ra mức giá mà đã là vùng ảnh hưởng trong quá khứ. Và nhiều khả năng giá sẽ bật lên từ những mức này.

Tại sao như vậy?

Đầu tiên, như ta đã nói tại level 1, mức hỗ trợ và kháng cự trước đó sẽ là khu vực tốt để mua hoặc bán bởi vì hầu hết các nhà giao dịch thường để mắt đến chúng.

Thứ hai, ta biết rằng rất nhiều nhà giao dịch sử dụng công cụ Fibonacci, do đó nhiều khả năng họ cũng đang chờ cơ hội để tham gia vào thị trường tại các mức Fibonacci này.

Do vậy, đó thực sự là một cơ hội tốt với hàng loạt lệnh mua bán được tiến hành tại một mức hỗ trợ hay kháng cự khi các nhà giao dịch cùng quan tâm đến mức đó.

Tuy rằng không có đảm bảo là giá sẽ bật lên tại các mức này nhưng ít nhất, bạn có thể tự tin hơn với sự mua bán của mình.

Bạn phải luôn nhớ rằng, tất cả giao dịch là có xác suất. Nếu bạn bám theo những giao dịch có xác suất thành công cao, bạn sẽ có cơ hội đi được xa hơn.

### ○ Kết hợp Fibonacci với nền

Trong bài học này, chúng tôi sẽ chỉ bạn cách kết hợp Fibonacci với kiến thức về Nền Nhật mà bạn đã học trước đó.

Khi kết hợp các công cụ Fibonacci với mô hình nền, chúng ta tìm kiếm các tín hiệu nền suy yếu. Nếu bạn biết được khi áp lực mua hoặc bán bị cạn kiệt, nó có thể cho bạn gợi ý về xu hướng sắp tới của giá.

Bạn có thể gọi chúng là Fibonacci Nền (hay gọi tắt là Fib Sticks). Chúng ta sẽ xem 1 ví dụ sau .

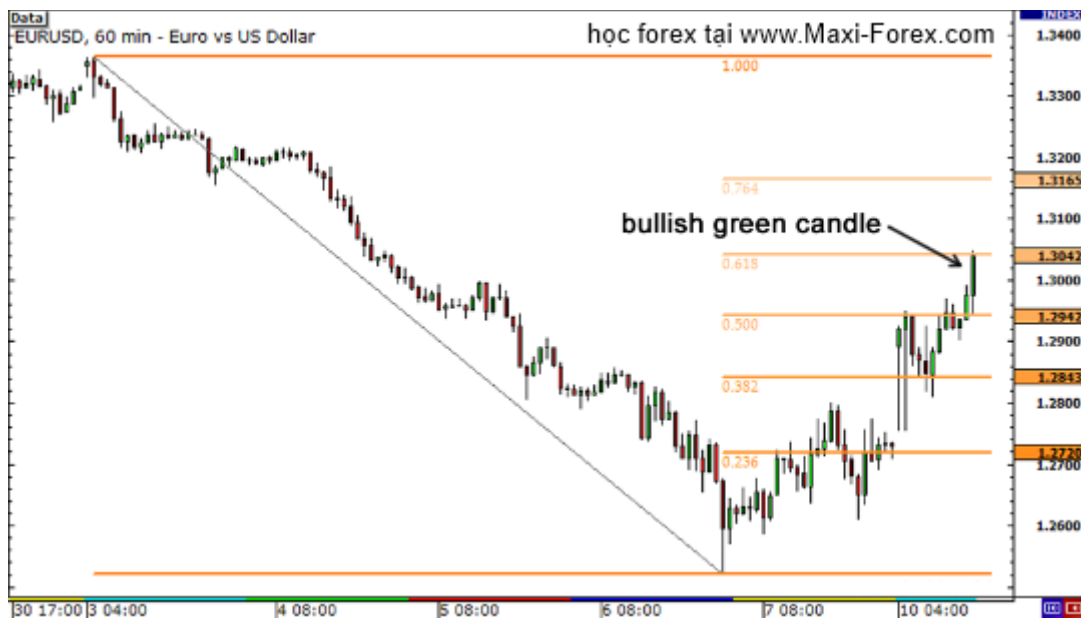
Đây là chart 1 giờ của cặp EUR/USD



Giá đang trong xu hướng xuống trong tuần vừa rồi và sự di chuyển đã tạm dừng 1 lúc. Đó có thể là một cơ hội để tham gia giao dịch? Đây chính là lúc để sử dụng Fibonacci.

Như bạn thấy trong hình, chúng ta có đỉnh sóng tại 1.3364 và đáy sóng tại 1.2523.

Do hiện tại là thứ 6, bạn quyết định nghỉ ngơi và chờ đợi một cơ hội mua bán sau khi theo dõi các diễn biến xảy ra cuối tuần này.



Wow, hãy xem kìa, EUR/USD vào đầu tuần đã bật lên từ điểm đóng cửa vào ngày thứ 6. Mặc dù giá bị giữ tại mức Fibonacci 50.0% một chút nhưng lực mua vẫn đẩy giá lên cao hơn. Bạn quyết định chờ đợi đến khi giá sẽ dừng tại mức 61.8% Fib. Nén cuối cùng là đã là một nén tăng khá tốt.



Bạn thấy được gì? Một nén Doji chân dài được hình thành tại mức Fib 61.8%. Đây được coi là “nén suy yếu”. Liệu lực mua đã giảm hoàn toàn? Mức kháng cự Fib có thể giữ vững? Hoàn toàn có thể. Hầu hết các nhà giao dịch cũng đang để mắt đến mức Fib này.

Bạn sẽ không thể chắc chắn khi nào là thời điểm để mua bán (đó là tại sao quản lý rủi ro rất là quan trọng) nhưng xác suất của một mô hình đối chiều cho bạn một tỷ lệ thành công cao hơn.



Nếu bạn đã bán ngay sau khi nến doji hình thành, bạn đã có thể có lợi nhuận đáng kể. Ngay sau nến doji, giá đã đổi sang xu hướng giảm. Có vẻ như người mua đã mệt mỏi, là cơ hội cho người bán chiếm quyền kiểm soát thị trường. Cuối cùng, giá đã đi xuống đến đáy sóng (swing low). Đó đã là 1 giao dịch 500 pips, có thể bằng bạn giao dịch cả một năm!

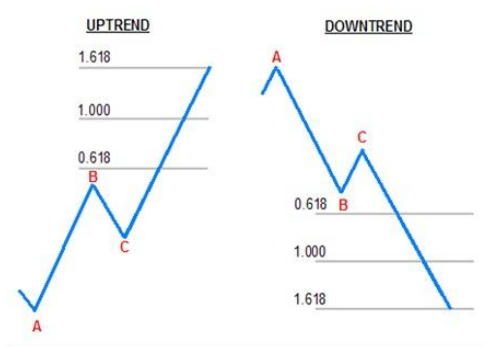
Việc tìm kiếm các “Fib Sticks” thực sự rất hữu ích do chúng cung cấp các tín hiệu mà giá có thể bị giữ lại tại mức nào đó của Fibonacci.

Nếu nó báo rằng giá dừng tại một mức Fibonacci, đó sẽ là sự xác nhận rằng có sự kháng cự hay hỗ trợ tại mức đó và là cơ hội mà các nhà giao dịch khác có thể tham gia vào thị trường.

Đây là lúc bạn sử dụng kiến thức về các mô hình nến. Nếu một Fibonacci nến được hình thành, bạn chỉ cần vào lệnh giao dịch tại giá đó khi mà bạn đã có sự xác nhận rằng giá đang bị giữ lại.

### ○ Fibonacci mở rộng

Tiếp theo chúng ta sẽ học cách vẽ các mức Fibonacci mở rộng (**Fibonacci Expansion**). Để vẽ Fibonacci mở rộng, chúng ta cần xác định 3 điểm A, B, C, phía dưới là hình mô tả :



Chúng ta đo khoảng cách từ điểm A đến điểm B khi đáy hình chữ “V” đã được tạo ra. Tuy nhiên, để xác định được mục tiêu, bạn cần chờ đến khi điểm C được thiết lập (tạo ra 1 chữ “V” mới). Chỉ khi điểm C đã hình thành, chúng ta mới có đầy đủ 3 điểm cần thiết để xác định mức Fibonacci mở rộng.

#### ▪ Các mục tiêu lấy lợi nhuận

Từ điểm C :

Mục tiêu 1 = **0.618** lần khoảng cách từ điểm A đến điểm B

Mục tiêu 2 = **1.000** lần khoảng cách từ điểm A đến điểm B

Mục tiêu 3 = **1.618** lần khoảng cách từ điểm A đến điểm B

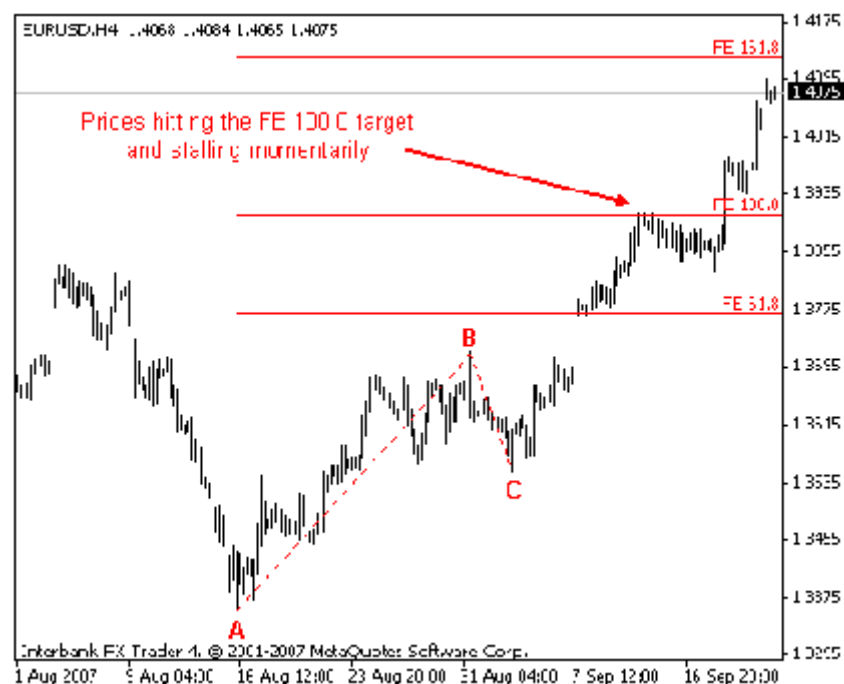
Tất nhiên, tỉ giá có thể tiếp tục chạy vượt qua cả 3 mức trên. Tuy nhiên, nếu bạn muốn sử dụng Fibonacci mở rộng để tìm ra những mục tiêu tiềm năng thì đây chính là cách để tìm ra chúng. Rất đơn giản, chỉ cần bạn hiểu cách vẽ 3 điểm A, B, C là bạn có thể làm được.

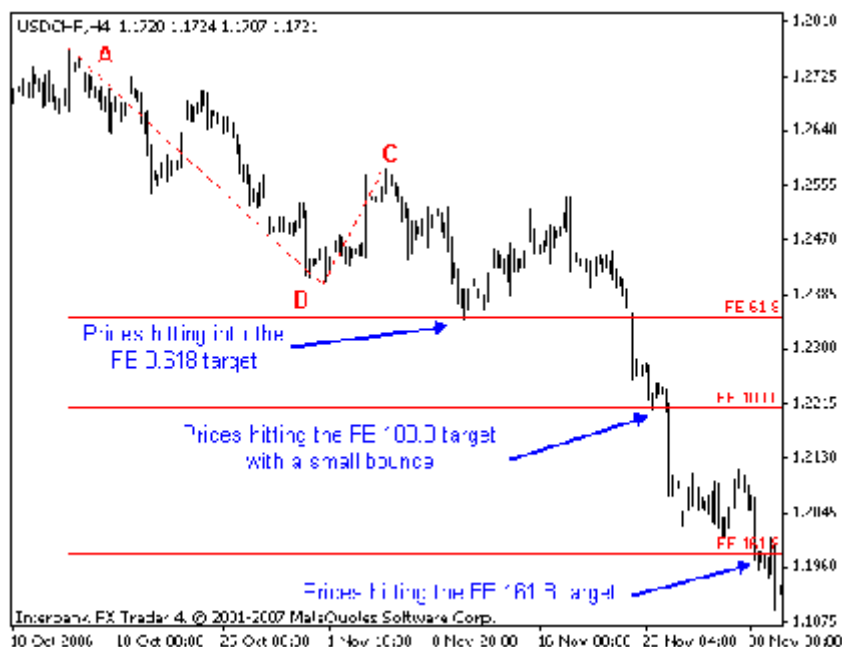
#### ▪ Tóm tắt các bước :

1. Xác định một xu hướng bắt đầu từ điểm nào đến điểm nào : điểm A và điểm B
2. Chờ điểm C hình thành
3. Khi điểm C đã hình thành, dùng công cụ vẽ Fibonacci mở rộng ( Fibonacci Expansion) , click xác định điểm A, điểm B và điểm C
4. Hãy xem, bạn đã nhìn thấy các mục tiêu lấy lợi nhuận từ các mức Fibonacci mở rộng.

Hãy xem một vài ví dụ nhé :

#### The EURUSD 4 Hour Chart





▪ *Một vài gợi ý khi sử dụng Fibonacci mở rộng*

Khi sử dụng các mục tiêu của Fibonacci mở rộng, bạn có thể thanh khoản **1/2 khối lượng giao dịch** và phần còn lại đặt **trailing stop**. Như vậy nếu khi giá vẫn tiếp tục chạy mạnh vượt qua các mức mục tiêu, bạn vẫn có thể tiếp tục đi theo xu hướng để lấy thêm lợi nhuận.

○ *Tổng kết Fibonacci*

Các mức của Fibonacci thoái lui (retracement) là 23.6%, 38.2%, 50.0%, 61.8%, và 76.4%. Những mức có khả năng giữ giá mạnh nhất là 38.2%, 50.0%, 61.8%. Đây là các mức mặc định thông thường của bất kỳ công cụ về Fibonacci thoái lui nào.

Các mức của Fibonacci mở rộng là 38.2%, 50.5%, 100%, 138.2% và 161.8%. Nhà giao dịch sử dụng Fibonacci mở rộng để tìm các khu vực hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng để thiết lập các mục tiêu lợi nhuận. Do đó, khi nhiều nhà giao dịch cùng đặt mục tiêu lợi nhuận theo mức fibonacci mở rộng này, giá sẽ có xu hướng đi như kỳ vọng.

Để ứng dụng các mức Fibonacci vào trong biểu đồ, bạn cần nhận biết được đỉnh sóng và đáy sóng (Swing high và swing low)

Một Swing high là một nến với ít nhất 2 đỉnh ở bên trái và phải thấp hơn chính nó.

Một Swing low là một nến với ít nhất 2 đáy ở bên trái và phải cao hơn chính nó.

Bởi vì rất nhiều nhà giao dịch sử dụng công cụ Fibonacci, các mức này có xu hướng tự trở thành hỗ trợ và kháng cự hoặc một khu vực giành co.

Khi sử dụng công cụ Fibonacci, xác suất thành công có thể nâng cao cùng với các mức hỗ trợ và kháng cự khác, các đường xu hướng, mô hình nến để tìm điểm vào lệnh và thoát lệnh.



## VI. Moving Average (đường trung bình di động)

### ○ Đường trung bình di động là gì?

Một đường trung bình di động là đường chạy mềm mại theo biểu đồ giá, được đo từ mức giá đóng cửa của các nến trong một giai đoạn gần nhất.



Như các đường chỉ dẫn khác, một đường trung bình di động được ứng dụng trong việc dự đoán hướng giá trong tương lai. Bằng cách nhìn vào độ nghiêng của đường trung bình di động, bạn có thể dự đoán khái quát về hướng giá sẽ dịch chuyển.

Như chúng tôi đã nói, đường trung bình di động là đường chạy mềm mại theo biểu đồ giá. Có nhiều loại đường trung bình di động khác nhau, và mỗi loại sẽ “làm mềm mại” biểu đồ theo cách riêng của nó. Nhìn chung, đường càng êm, càng trơn nhẵn ít gồ ghề thì càng không bám sát giá hiện tại mà phản ứng chậm hơn. Đường trung bình càng nhấp nhô nhiều thì càng thay đổi nhanh với mức giá hiện tại.

### ○ Đường trung bình SMA - EMA

- Đường trung bình di động đơn giản SMA (SMA viết tắt từ Simple Moving Average)

Trong tất cả các loại đường trung bình di động thì đường trung bình di động đơn giản là loại đường đơn giản nhất. Về nguyên tắc, một đường trung bình di động đơn giản được tính bằng cách lấy giá đóng cửa của một giai đoạn  $X$  trước đó rồi chia lại cho  $X$ . Để dễ hiểu, chúng tôi sẽ giải thích bằng ví dụ :



Nếu bạn muốn vẽ đường trung bình di động đơn giản 5 trên biểu đồ 1 giờ, bạn cần cộng 5 mức giá đóng cửa của 5 giờ cuối cùng rồi chia lại cho 5.

Nếu bạn muốn vẽ đường trung bình di động đơn giản 5 trên biểu đồ 10 phút, bạn cần cộng 5 mức giá đóng cửa của 50 phút cuối cùng rồi chia lại cho 5.

Nếu bạn muốn vẽ đường trung bình di động đơn giản 5 trên biểu đồ 30 phút, bạn cần cộng 5 mức giá đóng cửa của 150 phút cuối cùng rồi chia lại cho 5.

Nếu bạn muốn vẽ đường trung bình di động đơn giản 5 trên biểu đồ 4 giờ ... ok , ok ... bây giờ thì chắc chắn là bạn biết phải cộng và chia số liệu nào rồi.

Hầu hết các phần mềm giao dịch đều có thể tính toán các số liệu này giúp bạn. Chúng tôi chỉ giải thích với bạn những điều trên để giúp bạn hiểu cách tính những đường trung bình di động này được thực hiện như thế nào. Điều này rất quan trọng vì khi bạn đã hiểu nó được tính toán thế nào, bạn sẽ chọn được những đường trung bình di động có thông số phù hợp với cách chơi của bạn nhất.

Cũng giống như một số loại đường chỉ dẫn khác, đường trung bình di động thường cho thấy dấu hiệu chậm hơn sự thay đổi của thị trường. Vì các số liệu trong quá khứ xác lập nên đường dịch chuyển trung bình nên chúng được xem là một công cụ chỉ dẫn chậm trễ hay chỉ là công cụ đi theo xu hướng, chúng không có khả năng dự báo cho các xu hướng trong tương lai.



Trên đây là một ví dụ về đường trung bình di động .

Trong ví dụ trên, bạn thấy 3 đường trung bình di động đơn giản khác nhau. Bạn có thể thấy rõ, đường trung bình di động dài hơn sẽ thay đổi chậm hơn so với giá thị trường, điều đó giải thích vì sao đường SMA 62 cách xa giá hiện tại nhiều hơn so với SMA 30 và SMA 5. Đó là bởi vì SMA 62 được xác lập từ mức giá đóng cửa của 62 nến trước đó và chia lại cho 62. Số lượng nến được cộng và chia càng nhiều thì đường càng phản ứng chậm hơn so với giá hiện tại của thị trường.

Các đường trung bình di động trong biểu đồ này cho chúng ta cái nhìn tổng quát về xu hướng của thị trường. Thay vì bạn chỉ quan tâm vào mức giá hiện tại, đường trung bình di động cho bạn một góc nhìn rộng hơn, và từ đó, bạn có thể dự đoán hướng dịch chuyển sắp tới của thị trường.

- Đường trung bình di động hàm mũ EMA (EMA viết tắt từ Exponential Moving Average)

Để giảm bớt mức độ chậm trễ của đường trung bình di động đơn giản SMA, các nhà phân tích thường sử dụng đường trung bình di động hàm mũ EMA, Exponential Moving Average. Đường trung bình di động hàm mũ thường gắn kết trọng lượng với giá trước đó, mức độ tính toán cũng như trượt phá thường nhanh hơn

Công thức tính **Exponential Moving Average**

$$EMA = \frac{p_1 + (1 - \alpha)p_2 + (1 - \alpha)^2 p_3 + (1 - \alpha)^3 p_4 + \dots}{1 + (1 - \alpha) + (1 - \alpha)^2 + (1 - \alpha)^3 + \dots}$$

$$\text{Where } \alpha = \frac{2}{N + 1}$$

Ví dụ về đường trung bình di động hàm mũ được vẽ trên biểu đồ:



Khi đường trung bình di động đơn giản và đường trung bình di động hàm mũ cùng được vẽ trên biểu đồ, bạn có thể thấy đường trung bình di động hàm mũ phản ứng nhanh hơn với mức giá hiện tại.

#### Ví dụ so sánh EMA và SMA



Đường trung bình di động đơn giản có thể được tạo ra từ bất kỳ một thông số giai đoạn nào. Tuy nhiên, những thông số được sử dụng phổ biến nhất là đường trung bình di động 200 và 50, tiếp sau là các đường 15, 20 và 100.

Cách thức sử dụng đường trung bình di động đơn giản hay hàm mũ thường phụ thuộc chiến lược riêng của mỗi. Vì đường trung bình di động đơn giản phản ứng chậm hơn đường trung bình di

động hàm mũ EMA nên các nhà giao dịch thường sử dụng SMA cho việc xác định xu hướng dài hạn trong khi EMA được dùng cho các dịch chuyển ngắn hạn. Kết hợp 2 loại đường này cũng là cách thường được sử dụng trong sự phối hợp chung với một số đường chỉ dẫn khác.

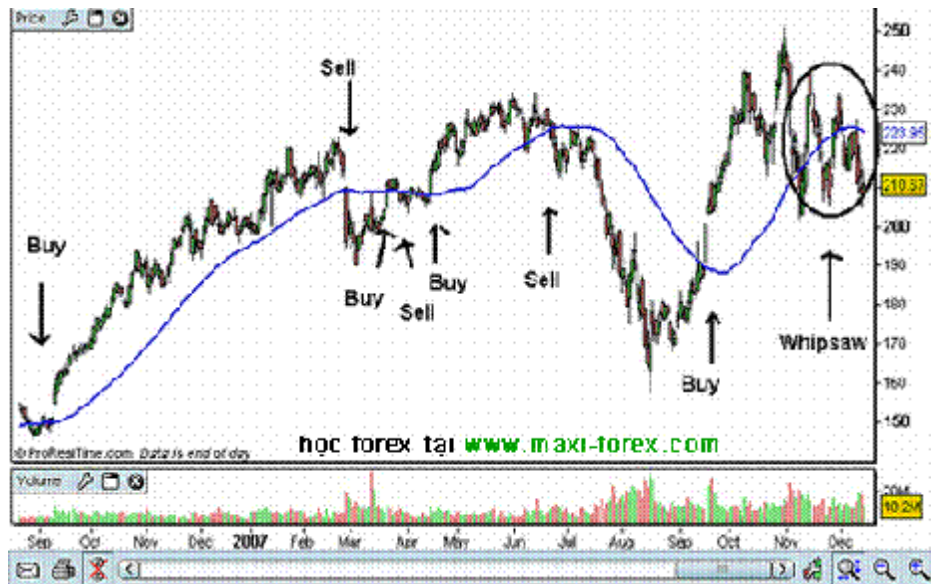
### ○ Cách sử dụng Moving Average

#### ▪ Sử dụng theo xu hướng

Vì đường trung bình di động thường cho dấu hiệu chậm trễ nên thường được sử dụng khi thị trường có xu hướng rõ ràng và không nên sử dụng khi xu hướng chưa được xác lập. Cách này được gọi là dùng đường trung bình di động giao dịch theo xu hướng.

Cách căn bản đơn giản nhất là Buy khi từ dưới phá lên trên đường trung bình di động và SELL khi giá từ trên phá xuống và vượt qua đường qua đường trung bình di động. Các nhà đầu tư thường chờ đợi khi xuất hiện 1 nến có mức giá đóng cửa trên đường trung bình di động để BUY và chờ đợi 1 nến có mức giá đóng cửa dưới đường trung bình di động để SELL.

**Ví dụ sau minh họa cho cách sử dụng trên:**



#### ▪ Xác định support và resistance:

Cách thứ hai các nhà giao dịch thường sử dụng là dùng đường trung bình di động để xác định các mức cản trên (resistance) và cản dưới (support), khi giá phá vỡ các mức cản này, có thể báo hiệu một sự đảo chiều xu hướng sắp xảy ra.

**Xem ví dụ trên biểu đồ sau :**





- Sử dụng 2 đường trung bình di động cắt nhau:

Cách cuối cùng mà các nhà giao dịch thường sử dụng đó là vẽ 1 đường trung bình di động dài hạn và 1 đường trung bình di động ngắn hạn trên cùng 1 biểu đồ và giao dịch theo sự cắt nhau của 2 đường này. Cách vào lệnh ở đây là đường ngắn hạn sẽ di chuyển nhanh hơn theo những thay đổi của xu hướng. Và vì thế, nhà đầu tư sẽ BUY khi đường trung bình di động ngắn hạn cắt từ dưới lên trên đường dài hạn và SELL khi đường trung bình di động ngắn hạn cắt từ trên xuống dưới đường dài hạn

#### Ví dụ minh họa



- Đường trung bình giao dịch bắt chéo (Moving average crossover trading)

Bây giờ bạn đã biết xác định xu hướng bởi sử dụng các đường trung bình di động trên biểu đồ. Bạn cũng nên biết rằng đường trung bình di động còn có thể giúp bạn xác định được xu hướng sắp kết thúc và đảo chiều.

Tất cả điều bạn cần làm là gắn một vài đường trung bình di động vào biểu đồ giá và chờ đợi một sự bắt chéo. Nếu các đường trung bình bắt chéo qua nhau, đó là dấu hiệu rằng xu hướng có thể sớm thay đổi và là cơ hội cho bạn có được một điểm vào lệnh tốt hơn.

Hãy xem ví dụ bên dưới của cặp USD/JPY chart daily :



Từ tháng 4 đến tháng 7, giá trong xu hướng tăng rõ rệt. Nó dừng lại và dao động quanh mức 124.00 trước khi chuyển sang xu hướng giảm. Tại vị trí giữa tháng 7, ta thấy rằng đường SMA 10 đã đi qua dưới đường SMA 20.

Và điều gì đã xảy đến?

Một xu hướng giảm mạnh.

Nếu bạn đã bán tại điểm bắt chéo của đường trung bình di động bạn đã kiếm được cả nghìn pips.

Tất nhiên, không phải mọi giao dịch sẽ có lợi nhuận cả nghìn pips, trăm pips hay thậm chí 10 pips.

Nó có thể là một giao dịch thất bại, cho nên bạn phải xem xét những vấn đề khác như điểm cắt lỗ hay mục tiêu lợi nhuận. Bạn không thể chỉ nhảy vào thị trường một cách liều lĩnh không có kế hoạch!

Một điểm cần lưu ý là cách giao dịch bắt chéo này hiệu quả khi thị trường có xu hướng rõ rệt, nó không thực sự tốt khi thị trường buồn tẻ hoặc giá dao động trong biên độ hẹp. Khi đó bạn sẽ nhận được rất nhiều tín hiệu bắt chéo và tốt nhất là nên chờ đến khi bạn thấy lại được xu hướng của thị trường.

### ○ Mức hỗ trợ và kháng cự động

Cách khác để sử dụng đường trung bình di động di động là xem chúng như các mức hỗ trợ và kháng cự động. Chúng ta gọi là biến động bởi vì nó không giống như các đường ngang hỗ trợ, kháng cự truyền thống. Nó biến đổi phụ thuộc vào dao động của giá.

Có rất nhiều nhà giao dịch dùng đường trung bình di động như mức hỗ trợ và kháng cự. Họ sẽ mua khi giá giảm và chạm đường trung bình hoặc bán nếu giá tăng và chạm đường trung bình.



Đây là ví dụ đối với cặp GBP/USD biểu đồ 15 phút và sử dụng EMA 50. Hãy xem giá di chuyển tại các điểm hỗ trợ và kháng cự động.



Mỗi điểm va chạm của giá với EMA 50 đều tạo thành một điểm kháng cự và giá đi xuống. Một điều bạn nên ghi nhớ rằng đây chỉ là các đường hỗ trợ và kháng cự bình thường. Có nghĩa là giá sẽ không luôn luôn hoàn toàn đi xuống từ điểm chạm với đường trung bình. Đôi lúc nó sẽ dừng 1 chút và vẫn tiếp tục đúng xu hướng của nó.

Cũng có khi giá sẽ bật qua hoàn toàn. Nhà giao dịch sẽ đặt 2 đường trung bình, và chỉ mua hoặc bán khi giá ở khoảng giữa của hai đường trung bình đó. Hãy xem biểu đồ GBP/USD 15 phút dưới đây nhưng lần này chúng ta sử dụng EMA 10 và 20.



Từ hình trên, bạn thấy rằng giá đi qua nhẹ đường EMA 10 một vài pips, sau đó bắt đầu đi xuống. Cũng như đối với các đường hỗ trợ và kháng cự khác, đường trung bình được xem xét như một khu vực, một vùng của cạnh tranh mua và bán, ta có thể coi là vùng hỗ trợ hay kháng cự.

## Phá vỡ mức hỗ trợ và kháng cự động

Bây giờ bạn đã biết rằng đường trung bình di động có khả năng đóng vai trò của hỗ trợ và kháng cự. Kết hợp nhiều đường, bạn sẽ có một vùng kháng cự và hỗ trợ. Nhưng bạn lưu ý rằng chúng có thể bị phá vỡ, cũng như bất kỳ mức hỗ trợ và kháng cự nào.

Hãy xem ví dụ của cặp GBP/USD biểu đồ 15 phút với đường EMA 50.



Trong biểu đồ trên, chúng ta thấy rằng EMA 50 đã tạo ra một mức kháng cự mạnh mẽ, giá liên tục bị đẩy xuống.

Tuy nhiên, như ta đánh dấu trong hộp màu đỏ, giá cuối cùng đã phá vỡ và bắn lên trên. Sau đó giá đã quay lại và chạm đường EMA 50 lần nữa, giờ đây, nó đã trở thành một mức hỗ trợ mạnh.

Một điểm thuận tiện của việc sử dụng đường trung bình di động là nó luôn thay đổi, do đó bạn chỉ cần theo dõi diễn biến hiện tại mà không phải tìm lại các mức hỗ trợ hay kháng cự trong quá khứ.

### ○ Tổng kết : Đường trung bình di động

- Có rất nhiều dạng đường trung bình di động. Hai dạng phổ biến nhất là đường trung bình di động đơn giản và đường trung bình di động hàm mũ.
- Đường trung bình di động đơn giản là dạng đơn giản nhất của đường trung bình di động, nhưng lại dễ có đột biến.
- Đường trung bình di động hàm mũ đặt nặng hơn về giá hiện tại, có nghĩa nó chú trọng hơn về hoạt động của nhà giao dịch tại thời điểm đó.
- Đường trung bình di động đơn giản di chuyển mượt mà hơn so với đường trung bình di động hàm mũ.
- Đường trung bình di động đơn giản chu kỳ lâu hơn thì mượt hơn chu kỳ ngắn.
- Sử dụng đường trung bình di động hàm mũ có thể giúp bạn tìm ra xu hướng sớm hơn, nhưng dễ bị tín hiệu giả.
- Đường trung bình di động càng mượt thì phản ứng với giá càng chậm, nhưng nó sẽ giúp bạn thoát khỏi sự đột biến hoặc tín hiệu giả. Tuy nhiên, bởi vì sự phản ứng chậm chạp, chúng có thể làm bạn bỏ lỡ cơ hội tốt.

- Bạn có thể sử dụng đường trung bình di động để giúp xác định xu hướng, khi nào vào lệnh và khi nào thì xu hướng kết thúc.
- Đường trung bình di động có thể dùng như mức hỗ trợ và kháng cự động.
- Một trong những cách tốt nhất để sử dụng đường trung bình di động là vẽ nhiều dạng và bạn có thể xem cả sự di chuyển dài hạn và ngắn hạn.

*Nhớ rằng, sử dụng đường trung bình di động rất dễ. Điều khó nhất là ở quyết định của người sử dụng!*

*Đó là tại sao bạn nên cố gắng tìm ra cách thức giao dịch hợp với bạn nhất. Bạn có thể dùng chúng như xác định xu hướng, hoặc như mức hỗ trợ, kháng cự động. Dù bạn chọn thế nào, hãy chắc rằng bạn hiểu nó và kiểm tra xem nó có phù hợp với kế hoạch giao dịch tổng thể của bạn?*

## VII. Bollinger Band

*Bollinger bands được sử dụng để đo lường mức độ biến động của thị trường. Nói nôm na, công cụ này sẽ cho chúng ta biết thị trường đang bình lặng hay sôi động. Khi thị trường bình lặng, dải bollinger sẽ thu hẹp, khi thị trường sôi động, dải bollinger sẽ mở rộng. Bạn có thể xem trong ví dụ bên dưới, khi thị trường ít biến động, dải bollinger khép lại, nhưng đến khi giá lên cao, dải bollinger trải rộng ra.*



*Đặc điểm về dải Bollinger chỉ đơn giản như vậy. Nếu bây giờ chúng ta tìm hiểu về lịch sử hình thành hay những công thức và quy trình tính toán ra các số liệu của dải Bollinger.. có thể điều đó sẽ làm bạn thấy chán nản.*

*Thực ra, bạn không nhất thiết phải nghiên cứu thật kỹ tất cả các công thức. Theo chúng tôi nghĩ, điều quan trọng nhất là bạn cần tìm hiểu các cách ứng dụng dải Bollinger vào việc giao dịch để mang lại hiệu quả tốt.*

*( Ghi chú : nếu bạn thật sự hứng thú trong việc tìm hiểu cách tính dải Bollinger, bạn có thể tìm hiểu trong trang web sau : [www.bollingerbands.com](http://www.bollingerbands.com) )*

### ○ Sự bật lại dải Bollinger

*Một điều bạn nên biết về dải Bollinger là khi giá luôn có chiều hướng quay trở lại khu vực giữa của dải Bollinger. Hãy nhìn vào ví dụ bên dưới, bạn có thể cho tôi biết giá sẽ tiếp tục di chuyển về đâu không ?*



Nếu bạn nói giá sẽ xuống, bạn đã đoán đúng. Như hình vẽ tiếp theo, tỉ giá quay trở lại khu vực giữa của dải.

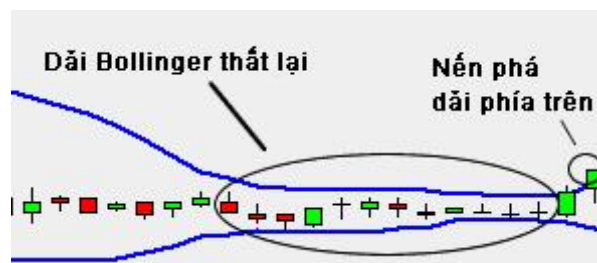


Khi giá chạm vào các đường bollinger phía trên và dưới, chúng thường bị bật trở lại đó là vì dải Bollinger hoạt động như những mức hỗ trợ và kháng cự (support và resistance). Giá di chuyển phía trong dải Bollinger càng lâu bao nhiêu thì dải Bollinger này càng mạnh bấy nhiêu. Nhiều nhà giao dịch thiết lập cho mình cách chơi dựa trên đặc điểm bật lại của dải Bollinger, chiến thuật này được sử dụng tốt nhất khi thị trường bập bênh (sideway) và không có xu hướng rõ ràng.

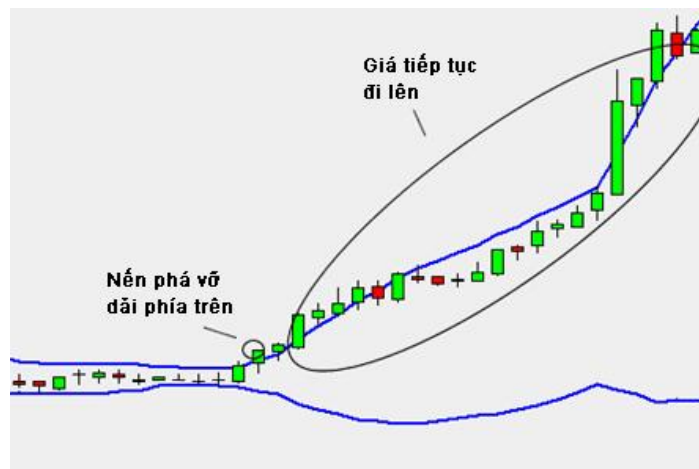
Tiếp theo chúng ta hãy xem những cách sử dụng dải Bollinger khi thị trường có xu hướng rõ ràng

### ○ Bollinger thắt chặt

Khi dải Bollinger ép chặt lại, nó thường báo hiệu một dấu hiệu phá vỡ (breakout) sắp xảy ra. Nếu nến phá vỡ dải trên, giá thường sẽ tiếp tục lên cao, nếu nến phá vỡ dải phía dưới, giá thường tiếp tục xuống thấp.



Nhìn biểu đồ trên, bạn thấy dải Bollinger thắt chặt lại. Tỉ giá vừa phá vỡ dải Bollinger phía trên. Dựa trên những thông tin này, bạn dự đoán giá sẽ tiếp tục di chuyển về đâu ?



Nếu câu trả lời của bạn là " giá lên ", bạn đã đúng. Đây là hiện tượng thường gặp sau một khoảng thời gian dải Bollinger bị thắt chặt. Bạn có thể sử dụng tín hiệu này để giao dịch, hiện tượng này không xảy ra mỗi ngày, nhưng bạn có thể tìm được vài dấu hiệu 1 tuần nếu bạn theo dõi kỹ biểu đồ 15 phút (M15).

Như vậy bạn đã hiểu về dải Bollinger và biết cách sử dụng chúng. Thực ra có khá nhiều cách để sử dụng Bollinger Bands, nhưng trên đây là 2 cách thông dụng nhất mà bạn có thể tham khảo. Bây giờ thì bạn có thể cất công cụ này vào hành trang của mình và chúng ta sẽ tiếp tục tìm hiểu công cụ mới trong bài học tiếp theo.

## VIII. Đường trung bình di động đồng quy phân kỳ MACD

Trong bài này, chúng ta học về đường trung bình di động đồng quy phân kỳ Moving Average Convergence Divergence (MACD). Đây là một đường chỉ dẫn được xây dựng từ các đường trung bình di động. Nó là một chỉ dẫn đơn giản và dễ nhận thấy nhất, được sử dụng như một chỉ dẫn xu hướng (trend) cũng như chỉ dẫn động lượng (momentum).

Đường MACD được phát triển bởi Gerald Appel, được vẽ bởi 2 đường cong :

Đường cong thứ nhất là sự khác biệt giữa hai đường trung bình di động hàm mũ (EMA) riêng rẽ. Appel đề nghị sử dụng một đường trung bình di động hàm mũ 12 và đường còn lại là 26. Sau đó lấy kết quả của  $(EMA_{26} - EMA_{12})$  chính là đường cong thứ nhất.

Đường cong thứ hai chính là đường trung bình di động hàm mũ 9. EMA 9 còn được gọi là đường dấu hiệu (signal line).



## ○ Ví dụ về MACD trên biểu đồ



Khi đường MACD trên vạch 0, điều đó có nghĩa là EMA 12 đang ở trên EMA26. Khi đường MACD ở dưới vạch 0, điều đó có nghĩa EMA12 đang ở phía dưới EMA26. Nhà đầu tư sẽ nhìn đường MACD khi nó ở trên mức 0 và trên mức 0 càng nhiều có nghĩa là khoảng cách dương giữa EMA12 và EMA26 càng rộng. đây là một dấu hiệu động lượng gia tăng trong phân tích kỹ thuật. Ngược lại, khi đường MACD dưới mức 0 và rơi xuống sâu sẽ thông báo khoảng cách âm giữa EMA12 và EMA26 đang tăng mạnh, một dấu hiệu giảm động lượng trong phân tích kỹ thuật.

## ○ Ví dụ về đường MACD lên cao và xuống thấp



The purpose of the 9 period exponential moving average line is to further confirm bullish changes in momentum when the MACD crosses above this line and bearish changes in momentum when the MACD crosses below this line.

Tác dụng của đường EMA9 dùng để ra các quyết định mua bán. Dấu hiệu BUY sinh ra khi

MACD tăng lên, nó dịch chuyển đi lên và vượt lên trên đường dấu hiệu EMA9. Dấu hiệu SELL sinh ra khi đường MACD dịch chuyển đi xuống và vượt xuống dưới đường dấu hiệu EMA9.

### ○ Ví dụ về đường dấu hiệu Signal line EMA9



Gần đây các nhà giao dịch cũng như các phần mềm giao dịch vẽ thêm histogram vào MACD. MACD histogram là một biểu thị thay đổi khoảng cách giữa MACD và EMA9 của MACD. MACD histogram trên mức 0 khi đường MACD nằm phía trên đường signal line EMA9 và MACD histogram dưới mức 0 khi đường MACD nằm phía dưới đường signal line EMA9. Khi giá tăng lên, histogram phát triển lớn hơn tốc độ dịch chuyển của giá gia tăng mạnh và co cụm lại khi giá tăng chậm lại. Nguyên tắc hoạt động đó sẽ chậm lại khi giá rơi xuống. Khi nó phản ứng lại với sự dịch chuyển của tốc độ giá thì đó chính là lý do tại sao các nhà đầu tư tin vào MACD histogram dựa trên mức độ đo lường chỉ dẫn động lượng. Phần lớn các nhà đầu tư sử dụng chỉ dẫn MACD thường xuyên để đo lường sức mạnh dịch chuyển giá hơn là xác định hướng của một xu hướng.

### ○ Ví dụ về MACD histogram





Qua bài học này, các bạn đã được học những khái niệm cơ bản về MACD, ở bài học sau, các bạn sẽ tìm hiểu về cách sử dụng MACD trong việc ra quyết định giao dịch.

### ○ Cách sử dụng MACD Histogram

Trong bài học trước, chúng ta đã xem xét những thành phần khác nhau tạo nên đường chỉ dẫn MACD. Trong bài học tiếp theo này, chúng ta sẽ học cách sử dụng đường chỉ dẫn MACD để xác định thị trường đang trong xu hướng nào, xu hướng có mạnh hay không, và đâu là điểm để tham gia giao dịch cũng như thoát khỏi thị trường.

Như chúng ta đã nói trong bài học trước, đường chỉ dẫn MACD được sử dụng để xác định xu hướng và động lượng của xu hướng, do vậy, MACD được sử dụng tốt khi thị trường có xu hướng rõ ràng và nên tránh sử dụng khi xu hướng chưa được xác lập.

**Ví dụ về việc dùng MACD xác định thị trường có xu hướng hay không xu hướng :**



Khi quyết định vào hay thoát khỏi thị trường, bạn cần phân tích những đặc điểm của xu hướng đang xảy ra, các bạn có thể sử dụng MACD với 3 cách sau :

1. Sử dụng phân kỳ – Divergence (sự đi trệch hướng).
2. Khi 2 đường MACD và đường Signal cắt nhau.
3. Khi có tín hiệu MACD cắt qua đường 0 (zero)

### ○ Giao dịch theo dấu hiệu phân kỳ của MACD:

Sự phân kỳ xảy ra khi hướng của MACD di chuyển không cùng với hướng của biểu đồ tỉ giá. Khi có dấu hiệu này, nhà giao dịch sẽ chờ đợi 1 sự đổi chiều xu hướng, dấu hiệu chỉ ra càng rõ ràng khi biểu đồ giá vẫn tiếp tục tạo thêm những đỉnh giá cao hơn trong khi MACD thì lại tạo ra những đỉnh giá thấp hơn (hoặc ngược lại).

Ví dụ về MACD phân kỳ



### ○ Giao dịch theo MACD cắt nhau

Đây là cách đơn giản nhất để sử dụng MACD, BUY khi đường MACD từ dưới cắt vượt lên trên đường Signal và SELL khi đường MACD từ trên cắt xuống dưới đường Signal. Cách chơi này sẽ cho bạn rất nhiều dấu hiệu vào thị trường và trong đó cũng có nhiều dấu hiệu sai. Do vậy nếu chỉ sử dụng 1 mình MACD theo phương pháp này thì nguy cơ đối mặt với những giao dịch tồi là khá cao. Vì lý do đó, các nhà giao dịch thường sử dụng kết hợp MACD với các phương pháp khác như chart pattern (các mô hình biểu đồ, chúng tôi sẽ giới thiệu về chart pattern trong những bài học tiếp theo), khối lượng giao dịch...

Ví dụ về sử dụng đường MACD cắt nhau cho tín hiệu BUY và SELL



### ○ MACD cắt đường Zero:

Khi hiện tượng đường MACD cắt lên hay cắt xuống qua đường zero 0, nó chỉ ra tín hiệu của sự đổi hướng.

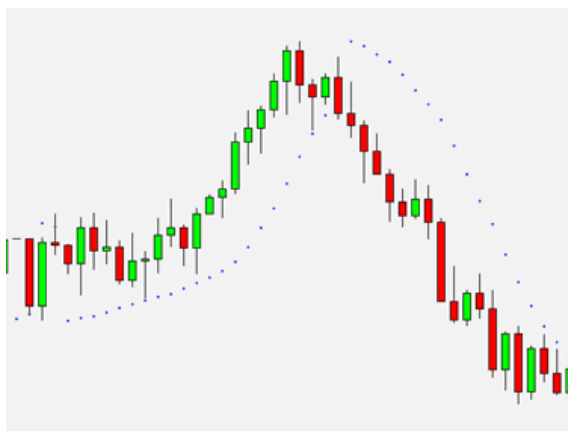
Ví dụ về sự lên, xuống của thị trường khi MACD cắt đường Zero



Để có kết quả tốt, thông thường chúng ta sẽ kết hợp MACD với một số đường tín hiệu khác mà chúng tôi sẽ giới thiệu đến các bạn trong những phần sau.

## IX. Parabolic SAR

Đến thời điểm này, chúng ta đã biết được một số đường chỉ dẫn có thể cho thấy các điểm bắt đầu của một xu hướng mới. Việc xác định được một xu hướng mới là rất quan trọng, tuy nhiên, việc xác định điểm kết thúc xu hướng cũng quan trọng không kém. Bạn không thể có 1 giao dịch tốt nếu chọn điểm vào tốt nhưng chọn điểm thanh khoản tồi.



Một công cụ chỉ dẫn có thể giúp bạn dự báo xu hướng hiện tại kết thúc là công cụ Parabolic SAR. Chữ SAR được viết từ “**S**top **A**nd **R**eversal” có nghĩa là “dừng và quay ngược”. Parabolic SAR vẽ ra những điểm chấm trên biểu đồ, chỉ ra rằng hướng đi của tỉ giá có thể sắp đổi chiều. Trong biểu đồ trên, bạn thấy các điểm chấm Parabolic SAR nằm phía dưới các nến khi thị trường đang lên, và nằm phía trên các nến khi thị trường đổi chiều đi xuống.

### Sử dụng Parabolic SAR

Một điểm khá hay ở Parabolic SAR là nó được sử dụng rất đơn giản. Khi những điểm chấm xuất hiện dưới nến, đó là dấu hiệu BUY, khi những điểm chấm xuất hiện trên các nến, đó là dấu hiệu để SELL. Có thể nói đây là công cụ chỉ dẫn dễ làm quen và sử dụng nhất, tuy nhiên, nên lưu ý sử dụng tốt nhất khi thị trường có xu hướng, không nên sử dụng đối với thị trường bấp bênh 1 chiều (sideways).

## X. Stochastics

Stochastics là công cụ giúp chúng ta tìm ra dấu hiệu kết thúc của một xu hướng. Stochastics đo mức độ mua quá nhiều (overbought) và bán quá nhiều (oversold) của thị trường. 2 đường chỉ dẫn của Stochastics cũng tương tự như 2 đường của MACD, gồm 1 đường phản ứng với thị trường nhanh hơn so với đường còn lại.



### ○ Sử dụng Stochastics như thế nào ?

Như chúng tôi đã giới thiệu ở trên, Stochastics cho chúng ta biết khu vực thị trường đã có dấu hiệu mua quá nhiều và bán quá nhiều theo mức từ 0 đến 100. Khi đường Stochastics vượt trên 70 (vượt trên đường ngang chấm đỏ phía trên) có nghĩa thị trường đã có hiện tượng mua quá nhiều. Khi đường Stochastics xuống phía dưới 30 (đường ngang chấm xanh) có nghĩa thị trường đã xảy ra hiện tượng bán quá nhiều. Về nguyên tắc, chúng ta BUY khi thị trường đã bán quá nhiều và SELL khi thị trường đã mua quá nhiều.



Bây giờ hãy xem biểu đồ phía trên, bạn có thể thấy Stochastics có tín hiệu mua quá nhiều (overbought) trong khoảng thời gian gần nhất. Dựa trên thông tin này, bạn đoán thị trường sẽ di chuyển về đâu ?



Nếu bạn nói “tỉ giá sẽ xuống” , bạn đã đúng. Thị trường đã trong tình trạng được mua quá nhiều trong một giao dịch đoạn, và do vậy, sự đảo chiều có thể sắp xảy ra. Trên đây là những kiến thức cơ bản về đường Stochastics. Các nhà giao dịch sử dụng Stochastics theo nhiều cách khác nhau, nhưng mục đích chính của đường chỉ dẫn này vẫn là đưa ra dấu hiệu thị trường đã mua quá nhiều hay bán quá nhiều. Qua quá trình thử nghiệm và luyện tập, bạn sẽ tìm được cách sử dụng Stochastics thích hợp nhất với cách giao dịch của bạn. Trong bài học tiếp theo, chúng ta sẽ tìm hiểu về RSI.

## **XI. RSI-Chỉ số sức mạnh liên quan**

Chỉ số sức mạnh liên quan *Relative Strength Index*, viết tắt là *RSI*, tương tự như *Stochastics* trong việc đưa ra dấu hiệu thị trường mua quá nhiều và bán quá nhiều. *RSI* cũng được chia ra các mức từ 0-100. Thông thường, dưới mức 20 được xem là bán quá nhiều, trên 80 được xem là mua quá nhiều.



### **○ Cách sử dụng RSI**

*RSI* cũng được sử dụng giống *Stochastics*. Nhìn vào biểu đồ phía dưới, bạn có thể thấy khi *RSI* rơi xuống dưới 20, nó chỉ ra thị trường đang có tình trạng bán quá nhiều. Sau khi rớt xuống dưới mức 20, tỉ giá nhanh chóng quay ngược trở lại.



*RSI là một công cụ phổ biến vì được sử dụng để xác định các thông tin về xu hướng thị trường khá hiệu quả. Nếu bạn nghĩ một xu hướng đang được hình thành, hãy nhìn qua RSI xem liệu nó đang trên hay dưới mức 50. Nếu bạn muốn xác định một xu hướng lên, hãy nhớ RSI cần trên mức 50. Nếu bạn muốn xác định một xu hướng xuống, hãy nhớ RSI cần ở dưới mức 50.*



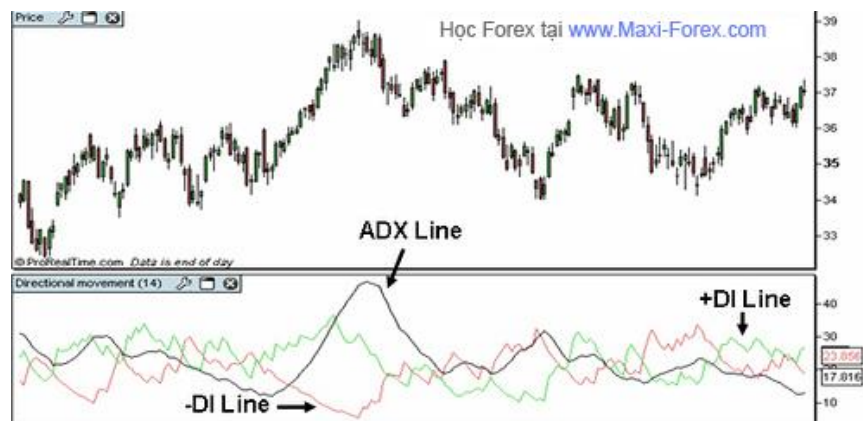
*Nhìn vào hình minh họa phía trên, bạn có thể thấy một xu hướng giá lên đang hình thành. Để tránh bị mắc sai lầm vì những dấu hiệu giả, bạn cần chờ cho đến khi RSI cắt lên trên mức 50 để xác nhận chắc chắn xu hướng. RSI vượt trên 50 là dấu hiệu xác nhận đáng tin cậy rằng một xu hướng lên đã được hình thành.*

*Như vậy, bạn đã biết cách sử dụng công cụ chỉ dẫn RSI.*

## **XII. Chỉ số ADX – Average Directional Index**

*Trong bài học này, chúng ta sẽ học về chỉ số chỉ dẫn dịch chuyển trực tiếp trung bình Average Directional Index (ADX), đây là công cụ giúp xác định xu hướng, xu hướng mạnh hay yếu, xu hướng đang bắt đầu hay sắp đảo chiều.*





Chúng ta sẽ không đi sâu vào công thức tính toán ADX, tuy nhiên bạn cũng nên biết đặc điểm chính của các đường tạo nên ADX như sau :

- Đường +DI cho biết thị trường đang mạnh hay yếu trong xu hướng đi lên
- Đường -DI cho biết thị trường đang mạnh hay yếu trong xu hướng đi xuống.
- Đường ADX không chỉ ra xu hướng thị trường đang lên hay xuống mà cho biết thị trường đang mạnh hay yếu

Vì đường ADX không có tác dụng định hướng, nó sẽ không cho bạn biết liệu thị trường đang trong xu hướng xuống hay lên (bạn cần xem đường +DI và -DI để biết xu hướng), nhưng đường DX sẽ cho bạn biết xu hướng đang mạnh hay yếu thế nào. Khi đường ADX từ 40 trở lên, xu hướng đang diễn ra mạnh, khi đường ADX từ 20 trở xuống, thị trường đang không có xu hướng rõ ràng.



Một trong những cách đầu tiên mà các nhà giao dịch thường sử dụng ADX là để xác nhận xem thị trường đang có xu hướng rõ ràng hay không, tránh vào thị trường khi xu hướng không rõ ràng. Các nhà giao dịch được khuyên không nên vào thị trường khi đường ADX dưới 20 cũng như khi đường ADX nằm dưới cả 2 đường +DI và -DI.





Một cách khác mà các nhà giao dịch thường sử dụng công cụ này là để tìm ra điểm bắt đầu của một xu hướng mới trên thị trường. Rất đơn giản, họ nhìn xem đường ADX có cắt từ dưới lên trên mức 20 hay không. Nếu hiện tượng này xảy ra sau một giai đoạn dài thị trường không rõ xu hướng, thì mức độ tin cậy của tín hiệu này càng cao.



Một cách khác nữa, ADX được sử dụng để tìm ra dấu hiệu đảo chiều xu hướng. Khi đường ADX đang nằm trên cả 2 đường +DI và -DI, sau đó quay đầu xuống thấp, đó là dấu hiệu cảnh báo rằng xu hướng hiện tại có thể sẽ đảo chiều.



Ví dụ cuối cùng mà chúng tôi muốn giới thiệu đến bạn về cách sử dụng ADX là bạn có thể **BUY** khi đường +DI cắt vượt lên trên đường -DI (dấu hiệu chỉ ra là nhóm người mua đã chiến thắng nhóm người bán) và **SELL** khi đường +DI cắt xuống dưới đường -DI (dấu hiệu chỉ ra nhóm người bán đã chiến thắng nhóm người mua). Tuy nhiên bạn cũng nên kết hợp dấu hiệu này với một số công cụ chỉ dẫn khác để tránh mắc phải những dấu hiệu không chính xác.



### XIII. Kết hợp các công cụ chỉ dẫn

Trong một thế giới mà mọi thứ đều hoàn hảo, chúng ta chỉ cần sử dụng một trong những công cụ chỉ dẫn và giao dịch kỷ luật theo những tín hiệu mà công cụ chỉ dẫn đưa ra. Nhưng vấn đề là, chúng ta đang sống trong một thế giới **KHÔNG** tồn tại sự hoàn hảo, và mỗi công cụ chỉ dẫn đều có khiếm khuyết riêng. Đó là lý do vì sao các nhà giao dịch thường phải kết hợp nhiều công cụ chỉ dẫn để đối chiếu lẫn nhau. Thông thường, họ sử dụng khoảng 3 công cụ chỉ dẫn khác nhau và chỉ giao dịch nếu 3 công cụ cùng cho ra dấu hiệu thống nhất.

Qua quá trình tìm tòi và thử nghiệm, bạn sẽ tìm ra công cụ chỉ dẫn nào phù hợp nhất với cách giao dịch của bạn. Chúng tôi đã giới thiệu đến bạn các công cụ như MACD, Stochastics, RSI ..., nhưng bạn cũng có thể có những lựa chọn khác của bạn. Mỗi nhà giao dịch đều cố gắng tìm ra "sự kết hợp hào hảo" của các đường chỉ dẫn để có được những tín hiệu giao dịch chính xác, nhưng sự thật không hoàn toàn như vậy.

Chúng tôi khuyến khích bạn tìm hiểu từng công cụ chỉ dẫn cho đến khi nào bạn hiểu thật chính xác cách hoạt động của nó, sau đó bạn hãy tìm cách kết hợp sao cho phù hợp với phong cách giao dịch của bạn nhất. Trong những bài học sau, chúng tôi sẽ giới thiệu đến bạn những cách kết hợp khác nhau. Từ đó, bạn sẽ có những gợi ý cho việc xây dựng một hệ thống giao dịch riêng của bạn sau này.